

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA VĂN HOÁ – DU LỊCH

ĐINH THỊ THỦY

NGHIÊN CỨU HOẠT ĐỘNG DU LỊCH
TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN
TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

Mã sinh viên: 2451030043

NINH BÌNH, (2024)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA VĂN HOÁ – DU LỊCH

ĐINH THỊ THỦY

NGHIÊN CỨU HOẠT ĐỘNG DU LỊCH
TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN
TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

Mã sinh viên: 2451030043

Người hướng dẫn: ThS. Ngô Thị Huệ

NINH BÌNH, (2024)

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan khóa luận về đề tài “Nghiên cứu hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương” là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi, được thực hiện hướng dẫn khoa học của Ths. Ngô Thị Huệ. Mọi số liệu phân tích trong luận văn và kết quả nghiên cứu là do tôi tự tìm hiểu, phân tích một cách khách quan trung thực, có nguồn gốc rõ ràng. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu có sự không trung thực trong thông tin sử dụng trong công trình nghiên cứu này.

Ninh Bình ngày 10 tháng 5 năm 2024

Sinh viên

Đinh Thị Thủy

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

1. Họ tên người hướng dẫn: Ths. Ngô Thị Huệ
2. Đơn vị: Giảng viên khoa Văn hoá - Du lịch
3. Họ và tên sinh viên: Đinh Thị Thủy
4. Mã sinh viên: 2451030043
5. Khoa: Văn hoá - Du lịch
6. Tên đề tài khoá luận: Nghiên cứu hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương

Tôi xác nhận rằng tôi đã trực tiếp hướng dẫn sinh viên Đinh Thị Thủy thực hiện khoá luận tốt nghiệp và đồng ý cho sinh viên Đinh Thị Thủy được phép bảo vệ đề tài khoá luận tốt nghiệp đại học mà sinh viên đã thực hiện!

Người hướng dẫn

Ngô Thị Huệ

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Ý nghĩa
1	BTTN	Bảo tồn thiên nhiên
2	SVW	Save Vietnam's Wildlife (Tổ chức bảo tồn động vật hoang dã Việt Nam)
3	TCC	Turtle conservation center (Trung tâm bảo tồn rùa)
4	VQG	Vườn quốc gia

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ, HÌNH

STT	Tên bảng, biểu đồ, hình	Trang
1	Hình 2.1. Thời gian mong muốn của khách du lịch khi tham gia hoạt động trải nghiệm tại Vườn Quốc gia Cúc Phương	26
2	Hình 2.2. Hình thức để khách du lịch biết đến hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên tại Vườn Quốc gia Cúc Phương	27
3	Hình 2.3. Nguyên nhân khách du lịch lựa chọn VQG Cúc Phương để hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên	28
4	Hình 2.4. Các hoạt động khi tham gia chương trình du lịch nghiệm dành cho học sinh sinh viên tại Vườn quốc gia Cúc Phương	40
5	Hình 2.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức tại Vườn quốc gia Cúc Phương	35
6	Bảng 2.1. Đánh giá mức độ hài lòng của khách du lịch đối với các dịch vụ du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại VQG Cúc Phương	46
7	Bảng 2.2. Số lượng khách du lịch đến VQG Cúc Phương giai đoạn 2018-2023	47
8	Bảng 2.3. Khách du lịch tham quan các trung tâm cứu hộ và bảo tồn	48
9	Bảng 2.4. Doanh thu từ du lịch của VGQ Cúc Phương giai đoạn 2018-2023	49

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Tổng quan về tình hình nghiên cứu:	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	5
5. Phương pháp nghiên cứu	5
6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn	6
7. Bố cục khoá luận	6
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN	7
1.1. KHÁI NIỆM	7
1.1.1. Du lịch	7
1.1.2 Du lịch trải nghiệm	7
1.1.3. Học sinh – sinh viên	8
1.1.4. Du lịch trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên	9
1.2. Ý NGHĨA CỦA DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN.....	10
1.3. ĐẶC ĐIỂM CỦA DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN	11
1.4. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN	12
1.4.1. Nhu cầu của thị trường	12
1.4.2. Tài nguyên du lịch	14
1.4.3. Cơ sở vật chất kỹ thuật	16
1.4.4. Nguồn nhân lực	17
1.4.5. Các điều kiện khác.....	17
1.5. BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG	18
1.5.1. Hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Phú Quốc.	18

1.5.2. Hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cát Tiên	20
1.5.3. Bài học kinh nghiệm để phát triển hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại Vườn quốc gia Cúc Phương.	21
TIÊU KẾT CHƯƠNG 1	23
Chương 2: THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG	24
2.1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG	24
2.2. ĐIỀU KIỆN ĐỂ PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG	25
2.2.1. Nhu cầu thị trường.....	25
2.2.2. Tài nguyên du lịch	29
2.2.3. Cơ sở vật chất kỹ thuật	33
2.2.4. Nguồn nhân lực	35
2.2.5. Các điều kiện khác.....	37
2.3. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG.....	38
2.3.1. Hoạt động chung của Vườn Quốc gia Cúc Phương	38
2.3.2. Các sản phẩm, dịch vụ du lịch.....	40
2.3.3. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	47
2.4. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG... ..	50
2.4.1. Thuận lợi.....	50
2.4.2. Khó khăn.....	51
TIÊU KẾT CHƯƠNG 2	53
Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG	54
3.1. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG	54

3.1.1. Quan điểm phát triển hoạt động du lịch dành cho học sinh – sinh viên tại Vườn Quốc Gia Cúc Phương.....	54
3.1.2. Các định hướng nhằm phát triển triển hoạt động du lịch dành cho học sinh – sinh viên tại Vườn Quốc Gia Cúc Phương.....	56
3.2. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG	56
3.2.1. Giải pháp về cơ sở vật chất kĩ thuật du lịch.....	56
3.2.2. Giải pháp về nguồn nhân lực.....	57
3.2.3 Giải pháp về các dịch vụ cung cấp cho học sinh, sinh viên	58
3.2.4. Giải pháp về tuyên truyền, quảng bá.....	60
3.2.5. Giải pháp khác.....	61
TIÊU KẾT CHƯƠNG 3.....	62
KẾT LUẬN	63
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	64
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Giáo dục luôn là lĩnh vực đứng hàng đầu trong mối quan tâm của mỗi quốc gia. Theo báo cáo của UNESCO về định hướng giáo dục cho thế kỷ 21 đã nhấn mạnh vào 4 trụ cột của giáo dục là: Học để biết (To learn) – Học để làm (To do) – Học để tồn tại (To be) – Học để sống chung (To live together) là vô cùng cần thiết. Vai trò của học qua trải nghiệm thực tế đối với đổi mới giáo dục đã được khẳng định “Học qua trải nghiệm: một lý thuyết học tập đóng vai trò trung tâm trong đào tạo theo năng lực”. Theo tổ chức Global Studies Group (2015) thì du lịch học tập là một chương trình du lịch với mục tiêu học tập cụ thể, trong đó các mục tiêu học tập của mỗi tour du lịch tuy không giống nhau nhưng luôn được nêu rõ trong chương trình. Du lịch học tập nhấn mạnh đến yếu tố trải nghiệm trong học tập và bao gồm cả các hoạt động cá nhân lẫn các hoạt động tập thể nhằm cho phép người học khám phá các nền văn hóa và con người ở những vùng đất mới.

Trong cuộc sống hiện nay, du lịch trở thành một nhu cầu thiết yếu của xã hội, không những là ngành kinh tế mũi nhọn của mỗi quốc gia mà còn là cầu nối giao lưu giữa các dân tộc, các quốc gia, các miền trong cùng một đất nước. Những chuyến du lịch trải nghiệm này sẽ giúp du khách có thêm những góc nhìn khác về cuộc sống. Những chuyến đi như vậy thực sự mang lại những trải nghiệm vô cùng khó quên đối với tất cả mọi người.

Đa số các trường học đều thực hiện tổ chức trải nghiệm ngoài giờ học chính khóa, với việc lên kế hoạch, lịch trình và nội dung hoạt động cụ thể. Nhờ vậy, mỗi chuyến trải nghiệm đều diễn ra thuận lợi và bổ ích. Những năm gần đây, các trường kết hợp với các công ty du lịch tổ chức các chuyến trải nghiệm gắn với đặc thù vùng miền, đặc điểm nghề nghiệp nhằm giúp học sinh, sinh viên cụ thể hóa những kiến thức với thực tế, qua đó hình thành thế giới quan và định hướng nghề nghiệp một thiết thực hơn. Mặt khác, các “Tour du lịch học tập trải nghiệm” giúp học sinh- sinh viên có cảm giác thích thú qua đó việc tiếp cận kiến thức một cách tự nhiên không gò ép, từ đó đạt hiệu quả giáo dục cao.

Với bề dày văn hoá lịch sử cùng với hệ thống tài nguyên thiên nhiên, di sản phong phú, đa dạng. Ninh Bình sở hữu tiềm năng dồi dào để phát triển các tour du lịch dành cho học sinh, sinh viên. Đặc biệt là trong các dịp hè, lễ,

các học phần thực tế của học sinh, sinh viên các hãng lữ hành cũng như các điểm du lịch đã nỗ lực trong việc xây dựng, hình thành nên các loại hình và các sản phẩm du lịch mới để thu hút các bạn học sinh- sinh viên. Đặc biệt tour du lịch dành cho học sinh- sinh viên với mục đích học tập và trải nghiệm được quan tâm, chú ý phát triển loại hình này.

Tại vườn quốc gia Cúc Phương hoạt động du lịch này đã khai thác nhiều năm và đã đạt được những kết quả nhất định. Đây là một điểm đến thú vị và đầy ý nghĩa để thực hiện các tour du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên. Tuy nhiên đang còn một số hạn chế để phát triển loại hình du lịch này như: Cơ sở vật chất chưa được đảm bảo, sản phẩm dịch vụ chưa đa dạng, đội ngũ nhân lực và chính sách phát triển chưa được được quan tâm đúng mức... Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển các loại hình du lịch này tại vườn quốc gia Cúc Phương. Là một sinh viên du lịch của Ninh Bình em muốn nghiên cứu tìm hiểu sâu hơn về tài nguyên du lịch, thực trạng hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại đây để từ đó có những giải pháp thúc đẩy hơn nữa hoạt động du lịch này.

2. Tổng quan về tình hình nghiên cứu:

Du lịch trải nghiệm có rất nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhưng tựu chung lại, nó đã trở thành một thuật ngữ bao gồm rất nhiều loại hình du lịch và khách du lịch như du lịch văn hoá, du lịch sinh thái, du lịch giáo dục, du lịch di sản, du lịch tự nhiên,... Ở đâu các hoạt động thể hiện sự nhạy cảm với môi trường, sự tôn trọng văn hoá bản địa và tìm kiếm sự học hỏi và trải nghiệm hơn chỉ quan sát và ngắm nhìn thì ở đó có du lịch trải nghiệm. Du lịch trải nghiệm liên quan đến sự tham gia chủ động tích cực, hoà mình, thậm chí là đắm mình vào không gian, môi trường của người tham dự. Nghiên cứu về du lịch trải nghiệm đã có rất nhiều các công trình phải kể đến như:

Trên cổng thông tin điện tử của Bộ văn hóa thể thao và du lịch (2023) có viết “*Du lịch trải nghiệm giáo dục- một xu hướng mới tại Trung Quốc*” thống kê cho thấy, chỉ riêng thành phố Tề Ninh đã thiết kế được 4 tuyến du lịch theo chủ đề lớn, 10 tuyến du lịch chất lượng cao, 647 khóa học, 220.000 giờ nghiên cứu để phục vụ khách đến trải nghiệm, học tập, nghiên cứu lịch sử- văn hóa địa phương.

Tác giả CN. Huỳnh Thị Kiều Linh – TS. Phan Bùi Gia Thủy – TS. Trần Ái Cầm (2022) với kết quả nghiên cứu “*Khảo sát và đánh giá thực trạng tham gia du lịch trải nghiệm: Trường hợp sinh viên Trường Đại học Nguyễn*

Tất Thành’’. Công trình nghiên cứu khảo sát và đánh giá thực trạng tham gia du lịch trải nghiệm của sinh viên đang học tập tại Khoa Du lịch và Việt Nam học, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành. Kết quả nghiên cứu cho thấy, du lịch trải nghiệm là loại hình du lịch khá mới mẻ và đang là xu hướng của giới trẻ hiện nay, đặc biệt là các sinh viên liên quan đến lĩnh vực du lịch. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng chỉ ra các hành vi, xu hướng du lịch và các loại hình du lịch trải nghiệm yêu thích của sinh viên. Từ đó, nhà trường có cơ sở tổ chức các hoạt động du lịch, ngoại khóa vừa phù hợp với sở thích của sinh viên, vừa hỗ trợ cho việc học, giúp sinh viên phát triển toàn diện.

Đề tài nghiên cứu khoa học “*Nghiên cứu về nhu cầu du lịch trải nghiệm của giới trẻ Thành Phố Hồ Chí Minh*” của sinh viên Huỳnh Anh Thư (2020) đã phân tích nhu cầu du lịch trải nghiệm của giới trẻ Thành phố Hồ Chí Minh. Dựa trên kết quả phân tích, nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị phù hợp cho các công ty lữ hành để đáp ứng nhu cầu du lịch trải nghiệm của giới trẻ Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và Việt Nam nói chung tốt hơn trong thời gian tới.

Tác giả Huỳnh Văn Đà – Trần Thái Di trong Tạp chí Nghiên cứu Địa lý nhân văn, số 3(34) – Tháng 9/2021 đã nghiên cứu “*Nhu cầu của khách về du lịch trải nghiệm tại Huyện Phong Điền, Thành Phố Cần Thơ*”. Nghiên cứu chỉ ra rằng du lịch trải nghiệm đem đến cho du khách nhiều lợi ích về sức khỏe và tinh thần, ngày càng thu hút nhiều du khách tham gia. Kết quả cho thấy, việc tham gia du lịch trải nghiệm của du khách ở địa phương là hết sức thường xuyên. Các hoạt động du lịch trải nghiệm ở Phong Điền cũng hết sức đa dạng; các nguồn thông tin để du khách biết đến du lịch trải nghiệm phong phú và phù hợp với xu thế chung. Nhu cầu về du lịch trải nghiệm của khách đa dạng, bao gồm cả nhu cầu về hoạt động, thời gian và lợi ích. Dựa trên kết quả phân tích thực trạng, bài báo đã đề xuất các giải pháp nhằm phát triển loại hình du lịch trải nghiệm tại huyện Phong Điền.

Đề tài “*Nghiên cứu xây dựng mô hình du lịch trải nghiệm hướng tới phát triển kinh tế xanh tại huyện đảo Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng*” (2023) của các tác giả Lê Xuân Sinh, Nguyễn Văn Bách, Bùi Thị Minh Hiền, Lê Hải Anh đã sử dụng phương pháp kế thừa, điều tra, khảo sát và phân tích SWOT để xây dựng mô hình du lịch trải nghiệm tại địa phương này. Mô hình du lịch trải nghiệm hướng tới phát triển kinh tế xanh tại huyện Bạch Long Vĩ sẽ là giải pháp phù hợp nhằm khai thác tối ưu các lợi thế của huyện đảo để

phát triển bền vững và góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng quốc gia tại vùng biển vịnh Bắc bộ.

Nghiên cứu về vườn quốc gia Cúc Phương cũng có nhiều công trình nghiên cứu như:

Luận văn thạc sỹ “*Phát triển du lịch sinh thái nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng dân cư vùng đệm vườn quốc gia Cúc Phương*” (2008) của tác giả Trần Đức Giang đã nghiên cứu sơ sở lý luận về du lịch sinh thái và chất lượng cuộc sống, thực trạng chất lượng cuộc sống của dân cư vùng đệm vườn quốc gia Cúc Phương. Qua đó đề tài đã đưa ra các giải pháp phát triển du lịch sinh thái nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng dân cư vùng đệm vườn quốc gia Cúc Phương.

“*Phát triển du lịch sinh thái vườn quốc gia Cúc Phương*” của Đinh Thị Tâm (2014), khoa Văn Hóa Du Lịch, Trường Đại Học Văn Hóa Hà Nội đã đưa ra khái niệm du lịch sinh thái, tiềm năng du lịch sinh thái tại vườn quốc gia Cúc Phương, thực trạng hoạt động và một số giải pháp phát triển du lịch sinh thái tại vườn quốc gia Cúc Phương.

Các tác giả Trần Thị Thu, Ngô Thị Huệ, Lê Thị Hiệu, Trần Thị Hiền (2011) với đề tài nghiên cứu khoa học về “*Phát triển loại hình du lịch Trekking tại vườn quốc gia Cúc Phương*” của Trường Đại học Hoa Lư. Đề tài đã đề cập đến cơ sở lý luận, thực trạng loại hình du lịch trekking, từ đó đề xuất các giải pháp phát triển du lịch trekking tại đây.

Tuy nhiên nghiên cứu hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương thì chưa có công trình nào đề cập đến. Những công trình nghiên cứu trên đây là nguồn tài liệu tham khảo có giá trị để tác giả hoàn thành khóa luận của mình.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích

Nghiên cứu hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh - sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương, qua đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch này tại vườn quốc gia Cúc Phương.

3.2. Nhiệm vụ

Để đạt được mục đích nghiên cứu của đề tài, đề tài cần được cụ thể hóa thành các nhiệm vụ sau:

Nghiên cứu cơ sở lý luận về du lịch trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên.

Nghiên cứu thực trạng khai thác hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh- sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương

Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh - sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng

Hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh- sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương

4.2. Phạm vi

Không gian: Khoá luận tập trung nghiên cứu cứu hoạt động du lịch dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương Ninh Bình, có đối chiếu so sánh với một số địa điểm du lịch khác.

Thời gian: 2018 đến 2023

5. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu:

Thứ nhất, Phương pháp nghiên cứu thực địa

Giúp người nghiên cứu tiếp cận vấn đề một cách chủ động, trực quan, kiểm tra, đánh giá một cách xác thực những chủ đề cần nghiên cứu.

Các hoạt động chính khi tiến hành phương pháp này bao gồm: quan sát, mô tả, điều tra, ghi chép, chụp ảnh, quay phim tại điểm nghiên cứu tại vườn quốc gia Cúc Phương....

Thứ hai, Phương pháp thống kê:

Thông qua hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên, tiến hành thống kê các số liệu liên quan như lượng khách, doanh thu từ hoạt động du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật...

Thứ ba, Phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp tài liệu

Từ các tài liệu sơ cấp và thứ cấp thu thập được tiến hành phân tích, xử lý thông tin, tổng hợp thông tin để có cái nhìn tổng quan khái quát về vấn đề nghiên cứu.

Thứ tư, Phương pháp điều tra xã hội học

Phỏng vấn, điều tra bằng hỏi từ cán bộ làm việc tại vườn quốc gia Cúc Phương và các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn và khách du lịch.

Đề tài khảo sát 100 phiếu điều tra khách du lịch là học sinh, sinh viên, phỏng vấn sâu đối với cán bộ ban quản lý Vườn quốc gia Cúc Phương, hướng dẫn viên công ty du lịch về loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia này.

6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn

6.1. Ý nghĩa khoa học

Hệ thống hóa cơ sở lý luận về du lịch và loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên.

Đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Tài liệu nghiên cứu học tập của sinh viên ngành du lịch và Việt Nam học, Đại học Hoa Lư

Tài liệu tham khảo để vườn quốc gia Cúc Phương nghiên cứu phục vụ hoạt động kinh doanh du lịch trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên

7. Bộ cục khoá luận

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục, khoá luận nội dung được kết cấu thành 3 chương cụ thể như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận về du lịch trải nghiệm dành cho học sinh - sinh viên

Chương 2: Thực trạng hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh- sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương

Chương 3: Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh- sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN

1.1. KHÁI NIỆM

1.1.1. Du lịch

Thuật ngữ du lịch trong ngôn ngữ nhiều nước bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp có nghĩa là đi một vòng. Trong Tiếng Việt thuật ngữ “du lịch” được dịch thông qua tiếng Hán: “du” có nghĩa là đi chơi, “lịch” có nghĩa là từng trải qua, vậy “du lịch” có nghĩa là đi qua nhiều nơi để nâng cao nhận thức và kiến thức sống.

Michael Coltman đưa ra một định nghĩa ngắn gọn: “Du lịch là sự kết hợp và tương tác của 4 nhóm nhân tố trong quá trình phục vụ du khách, bao gồm: du khách, nhà cung ứng dịch vụ, cư dân sở tại và chính quyền nơi đón khách du lịch”. [2, trang 15]

Theo Tổ chức Du lịch Thế giới (World Tourist Organization), một tổ chức thuộc Liên Hợp Quốc, “Du lịch bao gồm tất cả mọi hoạt động của những người du hành, tạm trú, trong mục đích tham quan, khám phá và tìm hiểu, trải nghiệm hoặc trong mục đích nghỉ ngơi, giải trí, thư giãn; cũng như mục đích hành nghề và những mục đích khác nữa, trong thời gian liên tục nhưng không quá một năm, ở bên ngoài môi trường sống định cư; nhưng loại trừ các du hành mà có mục đích chính là kiếm tiền. Du lịch cũng là một dạng nghỉ ngơi năng động trong môi trường sống khác hẳn nơi định cư.”

Theo Luật Du Lịch 2017 số 09/2017/QH14 “Du lịch là các hoạt động có liên quan đến chuyến đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá 01 năm liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, tìm hiểu, khám phá tài nguyên du lịch hoặc kết hợp với mục đích hợp pháp khác”.

Như vậy du lịch có thể được hiểu là sự di chuyển của từng cá nhân hoặc một nhóm người rời khỏi nơi cư trú của mình trong khoảng thời gian ngắn đến các vùng gần hoặc xa nơi sinh sống của mình để nghỉ ngơi, giải trí, chữa bệnh hoặc các mục đích hợp pháp khác.

1.1.2 Du lịch trải nghiệm

Trải nghiệm

Từ điển tiếng Việt định nghĩa: Trải có nghĩa là “đã từng qua, từng biết, từng chịu đựng”, còn nghiệm có nghĩa là “kinh nghiệm qua thực tế nhận thấy

điều đó đúng”. Như vậy, trải nghiệm có nghĩa là quá trình chủ thể được trực tiếp tham gia hoạt động và rút ra những kinh nghiệm cho bản thân.

Theo Từ điển Bách khoa Việt Nam “trải nghiệm” được diễn giải theo hai nghĩa. Trải nghiệm theo nghĩa chung nhất “là bất kì một trạng thái có màu sắc xúc cảm nào được chủ thể cảm nhận, trải qua, đọng lại thành bộ phận (cũng với trí thức, ý thức...) trong đời sống tâm lí của từng người”. Theo nghĩa hẹp trải nghiệm “là những tin hiệu bên trong, nhờ đó các sự kiện đang diễn ra đối với cá nhân được ý thức chuyển thành ý kiến cá nhân, góp phần lựa chọn tự giác các động cơ cần thiết, điều chỉnh hành vi của cá nhân”.

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia định nghĩa: “Trải nghiệm hay kinh nghiệm là tổng quan khái niệm bao gồm tri thức, kĩ năng trong quan sát sự vật hoặc sự kiện đạt được thông qua tham gia vào hoặc tiếp xúc đến sự vật hoặc sự kiện đó”. Lịch sử của từ “trải nghiệm” gần nghĩa với khái niệm “thử nghiệm”.

Du lịch trải nghiệm

Du lịch trải nghiệm hay còn được biết đến với cái tên Experience Tourism. Đây là hình thức du lịch chú trọng vào các trải nghiệm của chính bản thân mỗi du khách. Dù là du lịch trải nghiệm một mình hay theo nhóm thì du khách đều có thể học hỏi nhiều điều mới, khám phá văn hóa, ẩm thực địa phương.

1.1.3. Học sinh – sinh viên

Khái niệm

Học sinh là những người học trong một hệ thống giáo dục, nhằm đạt được mục tiêu học tập và phát triển cá nhân. Học sinh có vai trò quan trọng trong quá trình giáo dục và đóng góp vào sự phát triển của xã hội.

Đặc điểm của học sinh

- Tuổi trẻ và độ tuổi học tập: Học sinh thường là những người trẻ tuổi và đang trong độ tuổi học tập, từ mẫu giáo đến trung học phổ thông.
- Sự quan tâm và tập trung vào việc học: Học sinh có ý thức và quan tâm đến việc học, đặt mục tiêu và nỗ lực để đạt được thành tích tốt trong học tập.
- Tham gia vào quá trình giáo dục: Học sinh tham gia vào các hoạt động học tập, bao gồm việc tham gia lớp học, làm bài tập, thực hiện các nhiệm vụ và tham gia các hoạt động ngoại khóa.
- Tương tác với giáo viên và bạn bè: Học sinh tương tác với giáo viên và bạn bè trong quá trình học tập, hợp tác, chia sẻ kiến thức và kỹ năng, và xây dựng mối quan hệ tốt.

- Đặc điểm cá nhân và sự phát triển: Học sinh có các đặc điểm cá nhân khác nhau và phát triển theo từng giai đoạn tuổi, bao gồm sự phát triển về trí tuệ, kỹ năng xã hội, tư duy logic, sáng tạo, và khả năng giải quyết vấn đề. Về cơ bản học sinh là lứa tuổi năng động, thích khám phá thế giới.

- Phụ thuộc hoàn toàn vào bố mẹ hoặc những người bảo trợ về tài chính. Luôn có sự giám sát chặt chẽ của gia đình và nhà trường trong mọi hoạt động cá nhân và tập thể.

Khái niệm sinh viên

Theo Từ điển Giáo dục học: “Sinh viên là người học của cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học. Theo Từ điển Tiếng Việt: khái niệm “sinh viên” được dùng để chỉ người học ở bậc đại học. Theo từ điển Hán – Việt: “Sinh viên là người học ở bậc đại học, bao gồm hệ cao đẳng và hệ đại học. Theo Luật Giáo dục Đại học: Sinh viên là người đang học tập và nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục đại học, theo học chương trình đào tạo cao đẳng, chương trình đào tạo đại học. Như vậy, có thể thấy khái niệm sinh viên được hiểu khá thống nhất và thường được dùng với nghĩa phổ thông nhất là người học trong các trường cao đẳng và đại học.

Đặc điểm của sinh viên

- Sinh viên thường có độ tuổi từ 18 đến 23 tuổi đang trong độ tuổi học tập tại các trường Đại học hoặc Cao Đẳng.

- Trong quá trình học tập phải tham gia vào các hoạt động ngoại khóa, thực tập, thực tế, tiếp thu thêm kiến thức rèn luyện kỹ năng.

- Đối với sinh viên có đặc điểm cá nhân và sự phát triển: Cá nhân sinh viên có độ tuổi khá trẻ, thích sự khám phá, trải nghiệm, mức chi tiêu cho du lịch ở mức trung bình, ổn định. Sinh viên có khả năng tư duy tiếp cận vấn đề mới nhanh nhạy.

1.1.4. Du lịch trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên

Du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên là hình thức du lịch giúp du khách có cơ hội trải nghiệm thực tế cuộc sống trong những môi trường mới. Tham gia du lịch trải nghiệm là hoạt động hòa mình vào thực tế cuộc sống tại các điểm đến du lịch của du khách thông qua việc tìm hiểu thông tin và tham gia vào các hoạt động cụ thể trong vai trò là những thành viên trực tiếp của môi trường và cộng đồng bản địa.

Du lịch trải nghiệm cho học sinh – sinh viên là một hình thức du lịch được thiết kế để mang lại trải nghiệm thực tế trong việc giáo dục học sinh,

giúp học sinh - sinh viên học hỏi và trưởng thành thông qua các hoạt động ngoài trời và trải nghiệm văn hóa.

Thay vì chỉ tham quan các địa điểm du lịch thông thường, du lịch trải nghiệm cho học sinh thường bao gồm các hoạt động thú vị như tìm hiểu giá trị thiên nhiên, di tích lịch sử, hoạt động trải nghiệm nông thôn, leo núi, đi xe đạp, lặn biển, trượt tuyết hoặc trải nghiệm các hoạt động văn hóa như ăn uống, múa hát, trang phục truyền thống...

1.2. Ý NGHĨA CỦA DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN

Hoạt động du lịch trải nghiệm mang lại nhiều ý nghĩa tích cực đối với học sinh sinh viên, cụ thể như:

Thứ nhất: Có thể nói du lịch trải nghiệm giúp cho học sinh, sinh viên được gần gũi với thiên nhiên, giảm áp lực học tập trên lớp. Hiện nay các bạn học sinh không chỉ là học trên lớp mà còn học rất nhiều môn học thêm, ngoại khoá... thay vì giải trí trên điện thoại, máy tính có ảnh hưởng đến sức khoẻ và thị lực thì các bạn học sinh có thể lựa chọn các tour du lịch trải nghiệm để xả stress. Khi tham gia các tour du lịch trải nghiệm ngắm nhìn cảnh quan xung quanh, tìm hiểu được nhiều các giá trị điểm đến và quên đi sự áp lực của việc học tinh thần thoải mái hơn.

Thứ hai: Khi tham gia các tour hoặc chương trình du lịch trải nghiệm từ khi bắt đầu chương trình đến khi kết thúc chương trình, các bạn học sinh, sinh viên học tập được nhiều kỹ năng mới như kỹ năng sắp xếp công việc, kỹ năng nhóm để chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị cho các hoạt động khi tham gia trải nghiệm. Đặc biệt khi tham gia các tour du lịch trải nghiệm về sinh tồn thì các bạn học sinh còn tạo được sự tự duy nhạy bén để xử lý các tình huống khi chương trình đặt ra.

Thứ ba: Hoạt động trải nghiệm còn giúp cho các bạn học sinh, sinh viên rèn luyện được sức khoẻ. Có những hoạt động trải nghiệm cần rèn luyện rất nhiều sức khoẻ và thể lực như tour du lịch trải nghiệm tại các Farm “Một ngày làm nông dân”; tour ngoại khoá tại nông trại “trồng Hoa lúa Củ Chi”; tour “ Em khám phá rừng xanh” tại VQG Cúc Phương; tour “ khám phá bí ẩn Rừng già” tại VQG nam Cát Tiên... những hoạt động trải nghiệm như trên sẽ giúp các bạn tiết ra mồ hôi, đào thải độc tố trong cơ thể và cải thiện sức khoẻ tốt nhất.

Thứ tư: Khi tham gia các hoạt động trải nghiệm giúp cho các bạn học sinh, sinh viên tăng cường mối quan hệ đoàn kết bởi vì tất các bạn trong một

nhóm, một lớp đều phải cùng nhau lên kế hoạch chuẩn bị cho hoạt động sắp tham gia. Như là chuẩn bị đồ ăn, nước uống, dụng cụ trò chơi, các nhóm tham gia, kế hoạch dành chiến thắng cho đội mình. Từ đó sẽ giúp các bạn xóa bỏ đi khoảng cách, giao lưu kết nối, học hỏi, yêu thương giúp đỡ và cùng nhau cố gắng phấn đấu sau khi trở về với việc học thường ngày.

Thứ năm: Tham gia hoạt động trải nghiệm các bạn học sinh, sinh viên có thể kết hợp cùng với các môn học thực tiễn trên lớp và biết cách áp dụng vào qua trình học tập, xa hơn đó chính là các bạn có kiến thức, kinh nghiệm, trải nghiệm hành trang khi bước ra khỏi các ngôi trường.

Thứ sáu: Tham gia hoạt động trải nghiệm còn giúp các bạn học sinh, sinh viên nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, gia tăng trải nghiệm văn hóa địa phương và tìm hiểu các giá trị tự nhiên. Ví dụ như khi tham gia các tour trải nghiệm làng nghề văn hóa; giá trị lịch sử; tìm hiểu thiên nhiên...

Thứ bảy: Thông qua các hoạt động du lịch trải nghiệm, các bạn học sinh, sinh viên cũng chính là những đại sứ giới thiệu, quảng bá hình ảnh du lịch của Việt Nam ra nước ngoài cùng biết đến các điểm du lịch này. Và thu hút được nhiều du khách khác cùng trải nghiệm khám phá.

1.3. ĐẶC ĐIỂM CỦA DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN

Để phát triển loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên cần có điều kiện tổng hợp của nhiều yếu tố như: tài nguyên du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật, nguồn nhân lực, không gian tổ chức, giá thành sản phẩm...Loại hình du lịch trải nghiệm có một số đặc điểm sau:

Thứ nhất: Du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên cần có yếu tố quan trọng nhất là tài nguyên du lịch. Tài nguyên du lịch quyết định đến sự phát triển của du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên. Tài nguyên du lịch phục vụ cho hoạt động trải nghiệm ví dụ như: Tài nguyên thiên nhiên là vườn quốc gia, các khu dự trữ sinh quyển, khu bảo tồn, các bãi biển. Tài nguyên văn hóa như: các điểm di tích lịch sử, các làng nghề lễ hội, bảo tàng,... Có thể nói, du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên là sự kết nối giữa con người với thiên nhiên, với văn hóa lịch sử. Thông qua các hoạt động trải nghiệm trực tiếp tại điểm đến.

Thứ hai: Đối tượng khách tham gia hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên chủ yếu là các bạn học sinh, sinh viên từ các cấp học, các trường. Tuy nhiên, lượng khách đông đảo nhất vẫn là các bạn học sinh có nhu cầu trải nghiệm cao hơn, đồng thời muốn giao lưu, kết nối học tập tìm hiểu

các giá trị tự nhiên và lịch sử. Với số lượng các đoàn học sinh, sinh viên khá đông là điều quan trọng để phát triển hoạt động du lịch trải nghiệm tại các điểm đến.

Thứ ba: Giá thành của loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên không quá đắt. Với vài trăm nghìn đồng đối với một bạn học sinh, sinh viên thì có thể tham gia hoạt động trải nghiệm tại mỗi một điểm đến khác nhau. Các tour du lịch này có thể đặt qua các công ty du lịch hoặc do nhà trường tự tổ chức thì kinh phí cũng không quá cao phù hợp với đối tượng là học sinh, sinh viên. Chính vì giá thành hợp lý, các chương trình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên đa dạng linh hoạt nên loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên ngày càng thu hút được nhiều các đoàn nhà trường, các bạn học sinh, sinh viên tham gia hoạt động trải nghiệm này.

Thứ tư: Hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên phần lớn được thực hiện theo các đoàn do các trường học thông qua các công ty du lịch tổ chức. Số lượng học sinh, sinh viên tham gia với số lượng lớn một lúc với nhiều hoạt động cụ thể. Bên cạnh đó có thể do các gia đình tự tổ chức đi trải nghiệm cho các bạn nhỏ.

Thứ năm: Hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên có liên quan mật thiết tới một số loại hình du lịch như: du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch mạo hiểm. Điểm đến trải nghiệm của đối tượng này thường là các vườn quốc gia, các khu bảo tồn, các bản làng...

Thứ sáu: Cơ sở vật chất kỹ thuật và nguồn nhân lực phục vụ loại hình du lịch này không hiện đại và chất lượng cao như du lịch nghỉ dưỡng nhưng cần đảm bảo sự phù hợp và có sự chỉ dẫn cụ thể, hướng tới yếu tố bền vững để đảm bảo các mục tiêu giáo dục cho đối tượng học sinh, sinh viên.

1.4. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN

1.4.1. Nhu cầu của thị trường

Nhu cầu về du lịch trải nghiệm đang phát triển trên thế giới và Việt Nam. Du lịch vốn là lĩnh vực đòi hỏi phải cung cấp những trải nghiệm cho du khách nhiều nhất có thể. Với các hợp phần chính của du lịch là ẩm thực, lưu trú, đi lại, vui chơi giải trí, mua sắm (theo tiếng Hán Việt là Thực, Trú, Hành, Lạc, Y), du khách luôn luôn mong muốn phải được trải nghiệm – tham gia trực tiếp vào quá trình đồng sáng tạo các hoạt động, sản phẩm và loại hình du

lịch để thỏa mãn các giác quan của mình về thị giác, thính giác, vị giác, khứu giác, xúc giác (5 giác quan) và trên tất cả là cảm giác.

Từ thực tế, trải nghiệm du lịch không phải là thuật ngữ hay hoạt động mới xuất hiện trong thời gian gần đây. Mà nó đã xuất hiện và được đề cập đến từ lâu như là một yếu tố đóng vai trò “trung tâm” quyết định tới sự thành công của các sản phẩm, và chương trình du lịch. Tuy nhiên, từ sau đại dịch COVID-19 hiện nay, những hoạt động trải nghiệm du lịch ngoài trời như trekking, biking, cycling, camping, glamping, hiking... với quy mô nhỏ, biệt lập ngày càng được quan tâm và chú trọng như một xu hướng phát triển.

Trước tiên, các trải nghiệm ngoài trời này thường gắn với những nơi có cảnh quan thiên nhiên đẹp, khoáng đạt, rộng rãi, đầy màu xanh... sẽ giúp cho việc đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh. Mặt khác, sau thời gian dài bị căng thẳng (stress) vì giãn cách và không được du lịch, du khách có xu hướng tìm kiếm các hoạt động ngoài trời không chỉ để giải tỏa về mặt thể chất mà còn là tinh thần. Hơn thế nữa, việc tham gia vào các hoạt động giao lưu, trải nghiệm ngoài trời thực sự giúp cho du khách tách biệt với nhịp điệu của công việc và cuộc sống, do vậy mang lại cho du khách cảm giác được “sống chậm” thay cho “sống nhanh” với cuộc sống thường nhật, và “trải nghiệm sâu” những giá trị của chương trình du lịch thay cho “trải nghiệm nông”. Ngoài ra, trải nghiệm du lịch thường có tính độc đáo và hấp dẫn, do vậy sẽ ghi đậm dấu ấn trong tâm trí của du khách qua mỗi chuyến đi.

Chính vì vậy nhu cầu du lịch trải nghiệm ngày càng tăng trên thế giới nói chung và tại Ninh Bình nói riêng. Xu hướng trải nghiệm du lịch ngày càng được các doanh nghiệp du lịch và điểm đến chú trọng trong việc khai thác các chương trình du lịch.

Nhu cầu tại các nhà trường: Du lịch trải nghiệm là loại hình du lịch khá mới mẻ và đang là xu hướng của giới trẻ hiện nay, đặc biệt là các sinh viên liên quan đến lĩnh vực du lịch.

Khi nói về du lịch trải nghiệm cho học sinh, sinh viên, nó vốn tồn tại trong khuôn viên trường, trong những gì mà nhà trường tự bố trí được. Tuy nhiên, hiện nay xu hướng cho các bạn học sinh, sinh viên đi trải nghiệm tại các địa điểm du lịch ngày càng được phổ biến. Tham gia vào một hành trình du lịch trải nghiệm có kế hoạch rõ ràng, thì trí tuệ, tiếp cận và nhận thức những cái mới cũng rất giá trị cho các bạn học sinh. Trải nghiệm những hoạt động thể thao, du lịch trải nghiệm phát triển thể lực cho các bạn học sinh

đồng thời cũng là sự kết hợp học tập tìm hiểu giá trị lịch sử, văn hóa tại mỗi điểm đến để các bạn có một nhận thức thực tế.

Mỗi sinh viên tại các giảng đường đại học, cao đẳng, sau những giờ phút học tập tại lớp cũng muốn tìm cho mình những hoạt động vui chơi giải trí phù hợp để giải tỏa căng thẳng. Nắm bắt được nhu cầu này, hầu hết các tập thể lớp, đoàn hội, cũng như các câu lạc bộ thường cố gắng tổ chức những buổi dã ngoại hoặc những chuyến du lịch ngắn ngày, ngoài mục đích giải trí, những chuyến đi này còn giúp tăng cường tinh thần đoàn kết cũng như bổ sung thêm kiến thức cho các thành viên tham gia. Những chuyến đi như thế này đang dần trở thành xu hướng giải trí phần lớn của sinh viên ngày nay. Về phía sinh viên, có thể thấy nhu cầu du lịch là rất cao, những cuộc đi chơi tập thể như thế là rất cần thiết và bổ ích.

Nhu cầu của chính bản thân các bạn học sinh, sinh viên là muốn giao lưu kết nối được nhiều bạn bè. Thích tự khám phá tìm hiểu các giá trị từ đó tự tích lũy cho bản thân những bài học kinh nghiệm thực tiễn thực tế đồng thời là sự khẳng định bản thân trong nhiều lĩnh vực khác nhau.

Bên cạnh đó, các gia đình cũng đang chủ động tổ chức các tour du lịch trải nghiệm cho các con vào các dịp cuối tuần hoặc nghỉ lễ. Tại các địa điểm du lịch với mục đích đó là tăng thêm sự hiểu biết về môi trường tự nhiên, về văn hóa xã hội.

1.4.2. Tài nguyên du lịch

Luật du lịch 2017 số 09/2017/QH14: “Tài nguyên du lịch là cảnh quan thiên nhiên, yếu tố tự nhiên, di tích lịch sử - văn hóa, công trình lao động sáng tạo của con người và các giá trị nhân văn khác có thể sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch là yếu tố cơ bản để hình thành các khu du lịch, điểm du lịch, tuyến điểm du lịch, đô thị du lịch. Tài nguyên du lịch là yếu tố quyết định đối với sự phát triển du lịch”. Chính sự phong phú, đa dạng của tài nguyên du lịch đã tạo nên sự phong phú, đa dạng của sản phẩm du lịch và tài nguyên du lịch càng đặc sắc, độc đáo thì sản phẩm du lịch có sự hấp dẫn, khách du lịch ngày càng tăng. Có thể nói chất lượng tài nguyên du lịch là yếu tố cơ bản tạo nên chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch và hiệu quả của hoạt động du lịch. Chính vì vậy số lượng, chất lượng và sự kết hợp của tài nguyên du lịch một lãnh thổ sẽ ảnh hưởng đến quy mô và sự mở rộng phạm vi điểm đến du lịch. Ở Việt Nam, du lịch đang phát triển rất mạnh mẽ bởi có nguồn tài nguyên du lịch phong phú đa dạng cả về tài nguyên thiên nhiên và tài nguyên văn hóa.

Chính vì vậy thu hút được rất nhiều khách du lịch trong nước và ngoài nước lựa chọn Việt Nam là điểm đến để du lịch trong các kỳ nghỉ của mình.

Đối với loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên. Tài nguyên du lịch đóng vai trò vô cùng quan trọng bao gồm tài nguyên thiên nhiên và tài nguyên văn hóa. Đồng thời nó cũng tác động đến sự phát triển của loại hình du lịch trải nghiệm. Việc khai thác các loại tài nguyên này sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới việc định hướng, mục tiêu phát triển, xác định các giải pháp phát triển du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên.

Các loại hình tài nguyên thiên nhiên như sông núi, ao hồ, biển, các vườn quốc gia, các vườn thực vật, khu bảo tồn, khu dự trữ sinh quyển, có sức hấp dẫn đặc biệt đối với các hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên. Bởi nơi đây có không gian thoáng, mát, rộng lớn, có những khu vực bằng phẳng, phù hợp cho việc tổ chức các hoạt động teambuilding hoạt động trải nghiệm ngoài trời cho học sinh, sinh viên. Và đặc biệt rừng là nơi có thể tổ chức các hoạt động du lịch trải nghiệm rất phù hợp đối với học sinh, sinh viên của nhiều trường khác nhau như tìm hiểu các thảm thực vật đa dạng, phong phú các loại động vật hoang dã.

Bên cạnh đó, tài nguyên văn hóa cũng có vai trò không nhỏ. Các bạn học sinh, sinh viên sẽ được tham gia các hoạt động trải nghiệm như: đi tham gia trực tiếp các công việc tại các làng nghề, tìm hiểu các giá trị văn hóa, lịch sử tại những địa điểm di tích lịch sử, tham gia sinh hoạt văn hóa tại các bản làng vùng cao. Từ đó giúp các bạn học sinh, sinh viên tích lũy được nhiều kiến thức hơn.

Ở Việt Nam, các tài nguyên du lịch, văn hóa và tự nhiên đều được trải dài từ bắc đến nam với các loại hình đa dạng, phong phú. Thuận lợi để phát triển loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên. Ví dụ như miền Bắc có “Làng văn hóa các dân tộc Việt Nam”, “Làng gốm Bát Tràng”. “Lăng Bác -Khu di tích chủ tịch Hồ Chí Minh”, “Vườn quốc gia Ba Vì”, “Bảo tàng dân tộc học Việt Nam”, “Vườn quốc gia Cúc Phương”. Miền Trung có “Vườn quốc gia Phong Nha Kẻ bàng”, “Các di tích lịch sử tại Quảng Bình và Quảng Trị”, “Phố cổ Hội An”, “Bãi biển Mỹ Khê”, “Quần thể kiến trúc cổ đô Huế”. Miền Nam có “Di tích lịch sử Côn Đảo”, “Vườn quốc gia Nam Cát Tiên”, “Thảo Cầm Viên”, “ Di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi”...

1.4.3. Cơ sở vật chất kỹ thuật

Cơ sở vật chất kỹ thuật trong du lịch được hiểu là phương tiện vật chất kỹ thuật được huy động tham gia vào việc khai thác các tài nguyên du lịch nhằm tạo ra và thực hiện các dịch vụ và hàng hóa thỏa mãn nhu cầu của du khách trong các chuyến hành trình của họ. Theo cách hiểu này, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch bao gồm cả cơ sở vật chất kỹ thuật thuộc bản thân ngành du lịch và cơ sở vật chất kỹ thuật của các ngành khác cũng như của cả nền kinh tế quốc dân tham gia vào việc khai thác tiềm năng du lịch như hệ thống đường sá, cầu cống, bưu chính viễn thông, điện nước... Những yếu tố này được gọi chung là yếu tố thuộc cơ sở hạ tầng xã hội. Cơ sở hạ tầng xã hội được xem là những yếu tố đảm bảo điều kiện chung cho việc phát triển du lịch. Điều này cũng khẳng định mối liên hệ mật thiết giữa du lịch với các ngành khác trong môi liên hệ ngành.

Cơ sở vật chất kỹ thuật trong hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên bao gồm: Các địa điểm không gian an toàn, phương tiện vận chuyển, cơ sở vật chất phục vụ lưu trú. Để tổ chức các trang thiết bị phục vụ hoạt động trải nghiệm vui chơi ngoài trời, muốn khai thác được tài nguyên du lịch phải tạo ra được hệ thống cơ sở vật chất tương ứng, phù hợp với đặc trưng loại hình dịch vụ du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên và phải phù hợp với đặc thù của tài nguyên du lịch đó.

Đầu tiên để phát triển bất kỳ một loại hình du lịch nào đó. Yếu tố hệ thống giao thông là điều quan trọng, bởi vì nó sẽ giúp rút ngắn thời gian di chuyển của khách đến với những địa điểm du lịch. Bên cạnh đó là hệ thống bưu chính viễn thông, đặc biệt là internet, cần được phủ sóng trên toàn khu vực như là mạng Wifi miễn phí, sóng điện thoại ổn định... Từ đó sẽ khiến du khách hài lòng và tin tưởng sử dụng các dịch vụ tại chương trình.

Hệ thống cơ sở lưu trú, ăn uống: Nhu cầu ăn uống và lưu trú là một trong những nhu cầu cơ bản của khách khi tham gia các chuyến đi du lịch. Đối với loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên. Cũng được chú ý dịch vụ ăn uống của hoạt động này có thể là khách tự sẽ chuẩn bị hoặc là sẽ sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tại điểm đến. Và các cơ sở lưu trú và ăn uống phải đảm bảo vệ sinh an toàn và chất lượng để phục vụ cho khách tốt nhất.

Hệ thống các cơ sở vui chơi giải trí: Đối tượng khách là học sinh, sinh viên, hệ thống cơ sở vui chơi giải trí cần có sự đa dạng, phong phú. Với nhiều hoạt động giải trí, để đáp ứng nhu cầu của tất cả các đối tượng khách là học

sinh, sinh viên. Các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch nên chuẩn bị kỹ lưỡng và đảm bảo an toàn. Có sự đa dạng, hiện đại với hệ thống cơ sở vui chơi giải trí này. Và các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động vui chơi giải trí này đảm bảo mức độ tiện nghi, an toàn khi sử dụng.

1.4.4. Nguồn nhân lực

Để có thể đem đến sự hài lòng cho du khách, nguồn nhân lực phục vụ cho các hoạt động du lịch cần phải được đảm bảo cả về số lượng và chất lượng. Số lượng nhân viên phục vụ là yếu tố cần thiết để đảm bảo cung cấp đầy đủ các dịch vụ tới với khách hàng. Chất lượng của đội ngũ phục vụ đòi hỏi phải được có sự đào tạo, có chuyên sâu và có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp tương ứng với từng dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Đồng thời thái độ, ý thức, sự nghiêm túc khi làm việc cũng là một yếu tố để có thể nhận được sự hài lòng của khách. Điều này không chỉ đòi hỏi trong lĩnh vực du lịch mà nhiều lĩnh vực khác. Để có được thái độ tốt, tất cả nhân viên phải có nhận thức rõ ràng về việc mà mình đang làm và có thái độ cống hiến yêu thích nghề. Từ đó góp phần quan trọng cho việc quảng bá hình ảnh, xây dựng thương hiệu của chính doanh nghiệp.

Nguồn nhân lực trong hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên mang tính đặc thù cao, thường xuyên tiếp xúc và phục vụ đối tượng khách trẻ tuổi, ưa khám phá, ưa mạo hiểm và có nhiều hoạt động hoạt náo, phong trào. Đội ngũ nhân lực cần phải được đào tạo kỹ lưỡng cả về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và những kỹ năng cần thiết để đạt được hiệu quả cao trong quá trình cung ứng các dịch vụ cho đối tượng khách này.

1.4.5. Các điều kiện khác

Kinh tế - xã hội

Điều kiện về kinh tế - xã hội là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của du lịch. Sự phát triển về kinh tế đó là phát triển về nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật và thành phần không thể thiếu trong phát triển hoạt động du lịch. Khi phát triển về kinh tế - xã hội thu hút được nhiều sự đầu tư nguồn vốn để phát triển nhiều lĩnh vực khác nhau. Từ đó chất lượng cuộc sống được nâng cao, xã hội hoà bình văn minh, tạo ra được nhiều giá trị điếm đến. Thúc đẩy nhu cầu đi du lịch càng nhiều và xu hướng du lịch trải nghiệm đang phát triển đặc biệt là du lịch trải nghiệm dành cho đối tượng học sinh, sinh viên.

Chính sách hợp tác với các đơn vị

Về các hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên: Các hoạt động trải nghiệm về nguồn phải nhằm góp phần đổi mới hình thức, phương pháp; nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập đối với các môn Lý luận chính trị, Đạo đức, Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Lịch sử, Địa lý, Nội dung giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp... Đồng thời, góp phần giáo dục học sinh, sinh viên lòng yêu quê hương đất nước; giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; khơi dậy trong học sinh, sinh viên tinh thần thi đua học tập, rèn luyện và ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp, đóng góp cho sự phát triển quê hương.

Đề án chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã đặt ra mục tiêu xây dựng hệ thống sản phẩm du lịch đặc sắc, đa dạng, đồng bộ, chất lượng cao, giá trị gia tăng cao. Thu hút thêm nhiều thị trường khách du lịch và thu hút đầu tư nhiều vào du lịch.

Để tạo ra các sản phẩm về du lịch trải nghiệm cần có sự hợp tác như điểm du lịch, các công ty du lịch, nhà trường, cá nhân. Liên kết các công ty lữ hành lớn, có uy tín khảo sát xây dựng các tour, tuyến du lịch trên từng địa bàn xây dựng các sản phẩm du lịch phù hợp với từng đối tượng học sinh, sinh viên. Bên cạnh đó đã tăng cường kêu gọi, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ phát triển du lịch trải nghiệm tại điểm du lịch hoặc khu du lịch, tích cực mở rộng, phát triển, đa dạng hóa các sản phẩm và loại hình du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách.

1.5. BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

1.5.1. Hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Phú Quốc.

Với diện tích hơn 29.596 ha, vườn quốc gia Phú Quốc hướng tới việc cứu hộ và bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó không thể thiếu đó là chương trình giáo dục môi trường với hệ thống thảm thực vật đa dạng phong phú sẽ tạo được nhiều các tour du lịch dành cho học sinh, sinh viên.

Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, bảo vệ môi trường và bảo vệ tài nguyên rừng của vườn quốc gia Phú Quốc, duy trì sinh hoạt các câu lạc bộ hàng tháng, tổ chức sân chơi tìm hiểu tài nguyên thiên nhiên, tổ chức thi vẽ tranh, trồng cây xanh trong sân trường, tổ chức cho các bạn học sinh tham

quan dã ngoại tại vườn quốc gia. In ấn các tờ rơi album ảnh, các loại động vật, thực vật phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục.

Kết quả hoạt động tuyên truyền giáo dục từ năm 2015 đến năm 2019. Hàng tháng tổ chức sinh hoạt 6 câu lạc bộ xanh về các nội dung bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học với hơn 9600 lượt học sinh tham gia. Và tạo ra các sân chơi bảo vệ môi trường tài nguyên thiên nhiên tại vườn quốc gia Phú Quốc cho các bạn học sinh. Đã thu hút được hơn 1.200 lượt học sinh tham gia như là cuộc thi vẽ tranh, cuộc thi câu lạc bộ xanh. Đến năm 2023 đã thu hút được hơn 2.880 lượt học sinh tham gia. Với chiến lược của Vườn quốc gia kết hợp cùng với Phòng giáo dục và Đào tạo thành phố Phú Quốc thành lập câu lạc bộ tổ chức các chuyến đi dã ngoại cho từng các cấp các trường tham gia.

Trong những năm qua mô hình câu lạc bộ xanh luôn là hoạt động hiệu quả, trở thành một phần quan trọng trong hoạt động giáo dục tại trường học cũng như các công tác giáo dục, môi trường tại vườn quốc gia Phú Quốc.

Để đạt được thành công đó, nhờ sự phối hợp chặt chẽ, thiết kế chương trình hoạt động và xây dựng các phương pháp giáo dục hiệu quả, sáng tạo phương pháp giáo dục trải nghiệm thiên nhiên được vườn quốc gia Phú Quốc đề xuất áp dụng vào các câu lạc bộ xanh và đã đem lại hiệu quả trong sự phát triển kiến thức, nền tảng kỹ năng cho các em học sinh. Điển hình là chương trình tham quan thiên nhiên vườn quốc gia Phú Quốc. Đây là chương trình lấy thiên nhiên vườn quốc gia làm môi trường học tập trực quan cho các em học sinh. Chương trình được tổ chức thường niên cho các câu lạc bộ xanh của 8 trường tiểu học và các trường trung học cơ sở trên địa bàn.

Khi tham gia chuyến tham quan, các bạn học sinh có thể hòa mình vào thiên nhiên được ngắm cảnh núi rừng hùng vĩ và có thể tự khám phá, trải nghiệm những cái hoạt động được tổ chức tại vườn quốc gia Phú Quốc. Từ đó sẽ bồi đắp được kiến thức nền tảng, những kiến thức từ các buổi sinh hoạt của câu lạc bộ xanh và các môn học chính quy ở trường, các bạn sẽ được huy động tổng hợp, vận dụng để giải quyết các yêu cầu được đưa ra theo chủ đề muốn tham quan. Bên cạnh đó, khi tới vườn quốc gia Phú Quốc, các bạn sẽ được các cán bộ vườn quốc gia, những người có chuyên môn về chuyên ngành lâm nghiệp sẽ giới thiệu những thông tin, kiến thức thú vị về vườn quốc gia, về bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường, và kiến thức của các bạn sẽ được bồi đắp nhiều hơn và phong phú hơn.

Với chủ đề có sẵn của từng chuyến tham quan câu lạc bộ hướng tới sự tự nhận thức của các bạn học sinh. Phát triển tư duy, sáng tạo, các kỹ năng quan sát và thu thập tài liệu để giải quyết các tình huống đưa ra và các câu hỏi từ thầy cô, cán bộ phụ trách. Các bạn sẽ tự tích lũy kiến thức và ghi nhớ lâu hơn.

1.5.2. Hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cát Tiên

Vườn quốc gia Cát Tiên thuộc địa phận 3 tỉnh Đồng Nai, Lâm Đồng, Bình Phước, là một trong mười một khu Dự trữ sinh quyển thế giới của Việt Nam đã được UNESCO công nhận, đồng thời là một trong những điểm đến hấp dẫn với du khách trong và ngoài nước. Hiện nay, vườn quốc gia Cát Tiên có diện tích trên 80.000ha được bao bọc khoảng 100km sông Đồng Nai, có chức năng quan trọng đối với đời sống khi chứa đựng nguồn tài nguyên đa dạng sinh học, là tài sản không riêng của Việt Nam mà còn của thế giới. Trung bình mỗi năm, nơi đây đón khoảng 90 ngàn lượt khách đến tham quan, nghiên cứu, học tập. Trong đó có học sinh, sinh viên cũng là một đối tượng khách quan trọng của vườn.

Hiện nay vườn quốc gia Cát Tiên đang khai thác những sản phẩm du lịch như: Trekking xuyên rừng, chèo thuyền ở Bàu Sáu, ngắm thú đêm, tham quan khu di tích văn hóa Óc Eo, làng du lịch Tà Lài, Đảo Tiên – trạm cứu hộ... Đặc biệt vườn đã tổ chức chương trình “Lớp học trong rừng” dành cho học sinh và giáo viên các trường tiểu học trong tỉnh. Mục tiêu của chương trình là nâng cao nhận thức của đội viên, thiếu niên, nhi đồng về vai trò, tầm quan trọng của rừng, mối quan hệ mật thiết của rừng và nguồn nước, vấn đề bảo vệ rừng, giữ đất và bảo vệ nguồn nước ngầm... Từ đó góp phần tạo lập thói quen sống xanh thân thiện với môi trường cho thế hệ trẻ.

Đặc biệt, trong chương trình không chỉ có các hoạt động ngoại khóa trải nghiệm rừng mà ban tổ chức còn từng bước mở rộng quy mô xây dựng các góc thông tin môi trường tại các vườn quốc gia, lắp đặt các hệ thống thùng phân loại rác, tổ chức các buổi tập huấn cho nhân sự và tình nguyện viên tại các vườn quốc gia... Đây là những hoạt động góp phần lan tỏa ý thức và khẳng định vai trò của việc bảo vệ tài nguyên rừng - giữ gìn nguồn nước sạch cho thiếu nhi Việt Nam.

Bên cạnh loại hình du lịch nghiên cứu, học tập dành cho học sinh, sinh viên, vườn quốc gia Cát Tiên còn khai thác một số loại hình như: du lịch cộng đồng, du lịch xanh, du lịch nông nghiệp... Các chương trình du lịch xanh gắn

với bảo vệ môi trường được thực hiện khá thành công, trở thành thương hiệu của vườn. Khách du lịch được khuyến cáo không sử dụng túi ni lon, khuyến khích đi bộ và đạp xe. Thay vào đó, vườn sẽ phát những chiếc túi dễ phân hủy, thân thiện với môi trường để du khách đựng đồ khi vào vườn. Ngoài ra, nhân viên của vườn cũng hướng dẫn khách sử dụng các vật dụng thay thế là túi vải với giá 10 ngàn đồng/túi. Sau khi kết thúc tham quan, túi vẫn còn sạch, không bị rách, du khách có thể trả lại túi và nhận lại số tiền đã mua. Lối đi trong vườn đâu đâu cũng thấy những thông điệp xanh về bảo vệ môi trường như: Tiết giảm, tái sử dụng, tái chế; thách thức không sử dụng nhựa dùng một lần; bảo vệ môi trường là bảo vệ cuộc sống... Những hoạt động du lịch ý nghĩa mang tính bền vững góp phần lan tỏa sự tích cực đối với các bạn trẻ về tình yêu môi trường.

Có thể nói để đạt được hiệu quả trong khai thác du lịch nói chung và du lịch trải nghiệm cho học sinh, sinh viên vườn quốc gia Cát Tiên đã thực hiện đồng loạt nhiều hoạt động cụ thể như: tăng cường công tác bảo tồn hệ đa dạng sinh học của vườn, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất kỹ thuật, làm mới các chương trình tham quan trải nghiệm, nâng cao chất lượng đội ngũ kiểm lâm và hướng dẫn viên, phối hợp với nhiều tổ chức, trường học để thực hiện những mục tiêu bảo tồn cụ thể...

1.5.3. Bài học kinh nghiệm để phát triển hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại Vườn quốc gia Cúc Phương.

Là đơn vị bảo tồn thiên nhiên đầu tiên của cả nước, Cúc Phương luôn được ví như “Thủ đô bảo tồn” của Việt Nam. Với cảnh quan thiên nhiên độc đáo, sự đa dạng về hệ sinh thái động thực vật cũng như các giá trị văn hóa lịch sử, nên từ lâu đã trở thành một trong những địa điểm du lịch sinh thái nổi tiếng và hấp dẫn nhất cả nước hiện nay. Đây được coi là một trong những viên ngọc quý về hệ sinh thái rừng trên thế giới.

Bên cạnh những tour/tuyến truyền thống đã được tổ chức từ lâu để giúp du khách trải nghiệm mỗi khi tham quan, vườn quốc gia Cúc Phương đã đã cố gắng đổi mới chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm du lịch đặc biệt là du lịch trải nghiệm cho học sinh, sinh viên. Để hoạt động này phát triển hơn nữa, vườn có thể vận dụng những bài học kinh nghiệm như sau:

- Xây dựng các chương trình du lịch theo chủ đề gắn với bảo vệ môi trường, bảo vệ thiên nhiên tại vườn để có sức thu hút và mang tính giáo dục đối với học sinh sinh viên.

- Nền tảng của hoạt động du lịch trải nghiệm là du lịch sinh thái nhằm bảo tồn các giá trị tài nguyên du lịch tự nhiên và sự tham gia đóng góp cho cộng đồng địa phương.

- Cánh rừng Cúc Phương được nhìn nhận như một “bảo tàng sống”, một “ngôi trường” lớn, nơi các thế hệ học sinh, sinh viên đến tham quan, học tập. Chính từ những hoạt động đó, thông điệp nâng cao nhận thức về thiên nhiên được lan toả.

- Cần xây dựng và hoàn thiện hơn nữa bộ sản phẩm giáo dục trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên với những nội dung, sức lan tỏa và đầu tư chính chu về nguồn nhân lực và cơ sở vật chất kỹ thuật.

- Tăng cường đầu tư cho những điều kiện phục vụ du lịch trải nghiệm: tài liệu, cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật, nguồn nhân lực có chất lượng để truyền tải nhiều thông điệp hữu ích tới đối tượng học sinh sinh viên.

- Liên kết, hợp tác với các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình hoặc các tỉnh lân cận để tổ chức các chương trình trải nghiệm cho các em học sinh nhằm các mục đích như:

Hình thành cảm xúc tích cực, tham gia chuyên tham quan các em học sinh được hòa mình vào thiên nhiên, được chạm tay vào từng thân cây, tán lá; được nhìn những loài vật vốn chỉ thấy trong sách báo, được nghe tiếng núi rừng và cảm nhận sự sống của thiên nhiên đang diễn ra. Trải nghiệm thực tế sẽ giúp các em thể hiện cảm xúc tích cực, hứng thú và mong muốn khám phá thiên nhiên.

Bồi đắp kiến thức nền tảng, những kiến thức từ các buổi sinh hoạt và từ các môn học chính quy ở trường học được các em học sinh huy động, tổng hợp và vận dụng để giải quyết các yêu cầu được đưa ra theo chủ đề của buổi tham quan. Bên cạnh đó khi tới vườn quốc gia Cúc Phương các em sẽ được các cán bộ vườn quốc gia, những người có chuyên môn chuyên ngành về Lâm nghiệp chia sẻ những thông tin, kiến thức thú vị về vườn quốc gia, về bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường. Kiến thức của các em học sinh sẽ được bồi đắp trở nên phong phú hơn.

Phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, tiếp xúc trực quan với môi trường tự nhiên, các em sẽ sử dụng khả năng quan sát, thu thập và phân tích thông tin, đưa ra những góc nhìn của cá nhân về sự vật, hiện tượng. Thầy cô, cán bộ phụ trách luôn khuyến khích các em đặt câu hỏi, đưa ra ý tưởng và giúp các em học sinh trả lời, giải quyết những vấn đề đó. Quá trình sẽ chuyển hóa

những gì các em đã trải qua thành năng lực tư duy, sáng tạo cho bản thân. Rèn luyện kỹ năng làm việc, khi tham gia chuyên tham quan các em học sinh sẽ được làm việc theo nhóm, là trung tâm của hoạt động, thầy cô, cán bộ VQG chỉ đóng vai trò gợi ý, định hướng. Các học sinh trong nhóm phải hợp tác với nhau thực hiện yêu cầu theo chủ đề được giao. Qua đó, không chỉ được mở rộng về kiến thức mà các em học sinh còn được rèn luyện về kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác, giao tiếp và ý thức trách nhiệm trong làm việc.

- Bên cạnh đó, tăng cường hoạt động xúc tiến, quảng bá cho hình ảnh của vườn trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội để nâng cao nhận thức và lan tỏa tình yêu thiên nhiên, muốn khám phá của khách du lịch trong đó có học sinh, sinh viên.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

Chương 1 của khóa luận đã hệ thống lại những lí luận cơ bản về du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên. Có thể thấy du lịch trải nghiệm nói chung và du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên nói riêng đã khá phổ biến và được áp dụng với nhiều mô hình du lịch trải nghiệm trên thế giới và ở Việt Nam. Chương 1 đã đề cập đến khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa, điều kiện phát triển loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên.

Chương 1 cũng đã nghiên cứu bài học kinh nghiệm về tổ chức hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương với mục đích giáo dục thiên nhiên thông qua các hoạt động trải nghiệm. Có thể nói những cơ sở lý luận ở chương 1 là nền tảng đề tác giả tiến hành nghiên cứu, đánh giá thực trạng về hoạt động du lịch trải nghiệm ở vườn quốc gia Cúc Phương trong những chương sau.

Chương 2

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

2.1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

Vị trí địa lý

Cách thủ đô Hà Nội 120 km về phía nam, nằm lọt sâu trong lòng dãy núi Tam Điệp, đó là Vườn quốc gia Cúc Phương – Vườn quốc gia đầu tiên của Việt Nam. Vườn quốc gia Cúc Phương tổng diện tích là 22.200 ha, bao gồm 11.350 ha thuộc địa giới tỉnh Ninh Bình hầu hết xã Cúc Phương, một phần xã Kỳ Phú, Văn Phương, Yên Quang của huyện Nho Quan, 5.850 ha thuộc địa giới tỉnh Thanh Hóa (phần lớn núi đá vôi, núi đất, thung lũng các xã Thạch Lâm, Thạch Yên, Thành Mỹ, Thành Yên của huyện Thạch Thành) và 5.000 ha thuộc địa giới tỉnh Hòa Bình (toàn bộ rừng núi đá vôi các xã Lạc Thịnh, Yên Lạc, Phú Lai, Yên Trị, Ngọc Lương của huyện Yên Thủy, xã Yên Nghiệp, Ân Nghĩa thuộc huyện Lạc Sơn). Tọa độ rừng: Từ 20°14' tới 20°24' vĩ bắc, 105°29' tới 105°44' kinh đông.

Khí hậu

Cúc Phương nằm trong đai khí hậu nhiệt đới gió mùa, nóng và ẩm. Ở độ cao so với mực nước biển từ 140m đến 648m với nhiều dãy núi đá vôi trùng điệp xen kẽ là những đồi và thung đất chạy theo hướng Tây Bắc – Đông Nam nên địa hình bị chia cắt mảnh liệt tạo ra nhiều vùng tiểu khí hậu, vi khí hậu khác nhau. Đây là tiền đề hình thành nên nhiều kiểu thảm thực vật khác nhau, làm cho tính đa dạng sinh học của khu rừng Cúc Phương thêm đa dạng, phong phú và cũng mang tính đặc thù riêng của nó.

Lịch sử hình thành

Vườn quốc gia Cúc Phương là một địa điểm khảo cổ. Các di vật của người tiền sử có niên đại khoảng 12.000 năm đã được phát hiện như mả, rìu đá, mũi tên đá, dao bằng vỏ sò, dụng cụ xay nghiền... trong một số hang động ở đây chứng tỏ con người đã từng sinh sống tại khu vực này từ 7.000 đến 12.000 năm trước. Năm 1960 rừng Cúc Phương được công nhận là khu bảo tồn. Vườn được thành lập theo quyết định ngày mùng 7 tháng 7 năm 1962 với diện tích là hơn 20.000 ha đánh dấu sự ra đời của khu bảo vệ đầu tiên của Việt Nam. Đây cũng là vườn quốc gia đầu tiên tại Việt Nam, đồng thời là một trung tâm du lịch, nơi đây được Tổ chức World Travel Awards

bầu chọn và vinh danh là Vườn quốc gia hàng đầu Châu Á trong 5 năm liên tiếp 2019-2023

Đa dạng sinh học

Với đặc trưng là rừng nhiệt đới xanh quanh năm Cúc Phương có hệ động thực vật vô cùng phong phú và đa dạng. Theo số liệu điều tra gần đây, Cúc Phương có 2234 loài thực vật bậc cao và rêu, trong đó có 433 loài cây thuốc, 229 loài cây ăn được nhiều loài được ghi trong danh sách đỏ của Việt Nam.

Về động vật Cúc Phương có 122 loài bò sát và lưỡng cư, 66 loài cá gần 2000 và côn trùng 135 loài thú. Trong đó có loài Voọc mông trắng là loài thú linh trưởng đặc hữu và quý hiếm được lựa chọn làm biểu tượng vườn quốc gia Cúc Phương với 336 loài chim cư trú đặc biệt có nhiều loài đặc hữu của Việt Nam và Đông Dương. Vì vậy, ở Cúc Phương từ lâu đã trở thành địa điểm lý tưởng đối với các nhà xem chim.

Phong cảnh caxtơ và giá trị khảo cổ

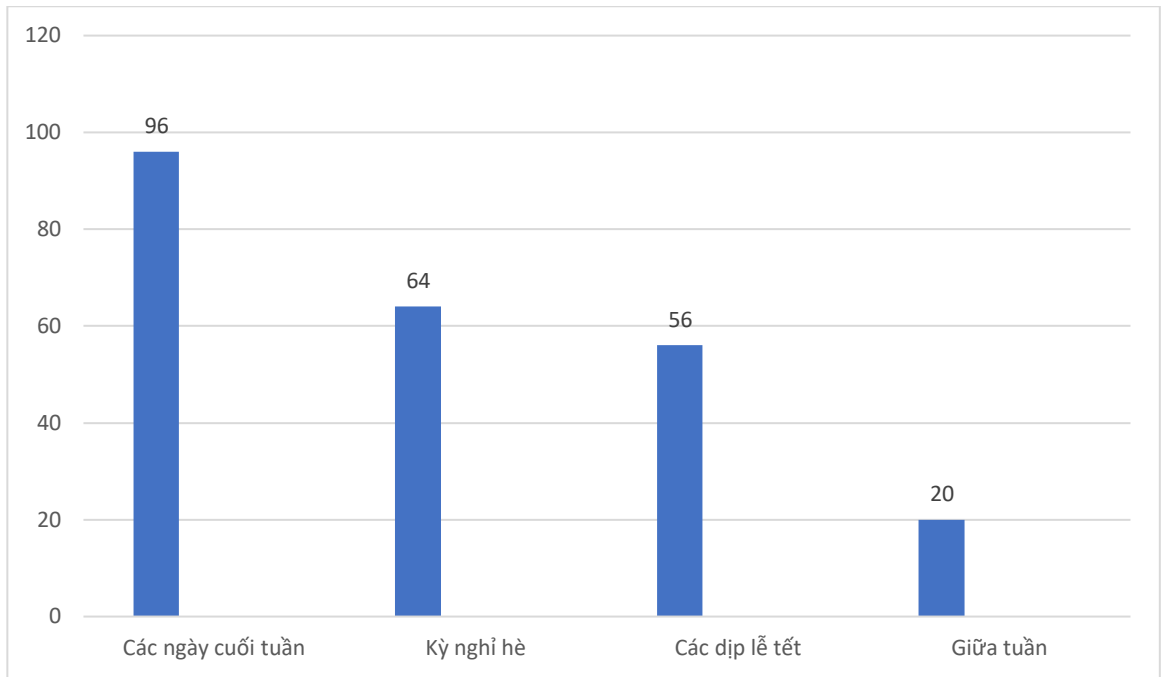
Thuộc địa hình caxtơ nửa che phủ Cúc Phương có nhiều hang động đẹp như động Sơn Cung, động Phò Mã Giáng. Đặc biệt có một hang động còn lưu giữ dấu tích của người tiền sử cách đây từ 7500 đến 12.000. Đó là hang động người xưa, Hang Con Moong. Năm 2000 Cúc Phương đã phát hiện một hóa thạch loài động vật có xương sống theo kết luận ban đầu của viện cổ sinh học Việt Nam, đây là hóa thạch của loài bò sát răng phiến sống cách đây chừng 200 đến 230 năm.

2.2. ĐIỀU KIỆN ĐỂ PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

2.2.1. Nhu cầu thị trường

Tác giả đã tiến hành nghiên cứu nhu cầu và đánh giá chất lượng loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương. Từ quá trình khảo sát, nghiên cứu đã thu được một số kết quả như sau:

Thời gian mong muốn đi du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên:



Hình 2.1. Thời gian mong muốn của khách du lịch khi tham gia hoạt động trải nghiệm tại Vườn Quốc gia Cúc Phương

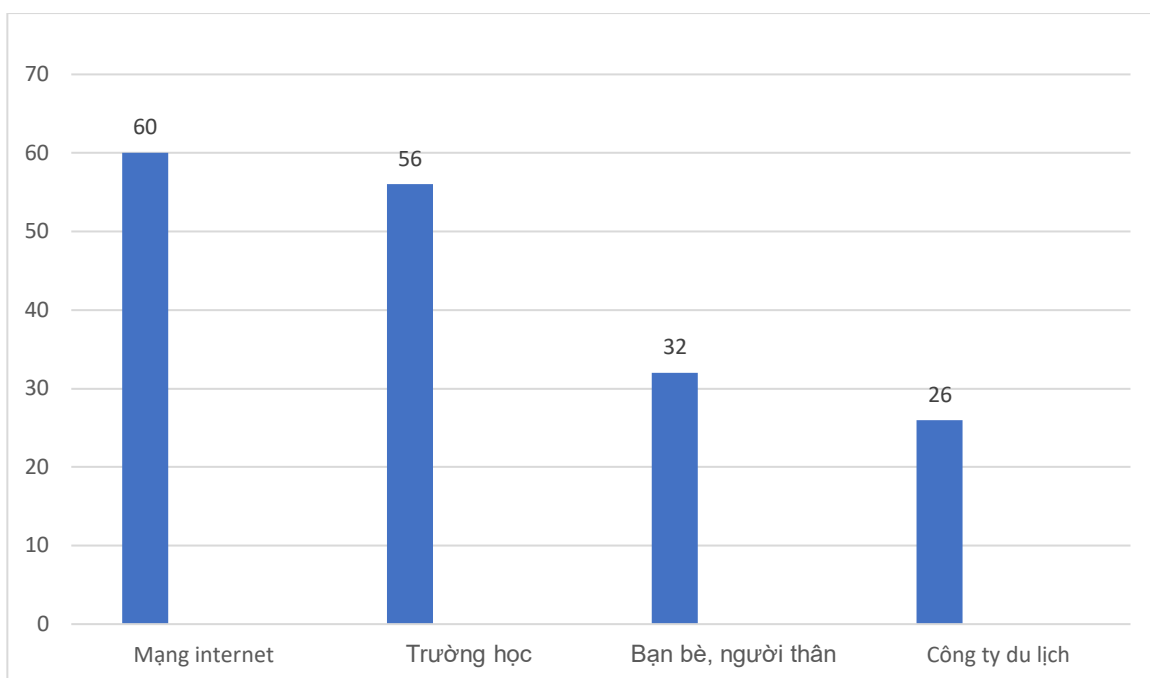
(Nguồn: Khảo sát tháng 3 năm 2024)

Phần lớn khách tham gia loại hình du lịch trải nghiệm cho thấy học sinh, sinh viên đến Cúc Phương vào các ngày cuối tuần chiếm 96%, vào kỳ nghỉ hè chiếm 64%, những ngày lễ tết chiếm 56%, và ngày giữa tuần chiếm 20%.

Thời gian tham gia hoạt động du lịch sẽ phụ thuộc vào các đối tượng là học sinh hay sinh viên hoặc là nhà trường, thời gian rảnh rỗi của các bậc phụ huynh.

Nhóm đối tượng là học sinh sẽ lựa chọn các thời gian rảnh rỗi vào ngày cuối tuần hoặc kỳ nghỉ hè để tự tổ chức các chuyến đi trải nghiệm. Nhóm đối tượng là các bạn sinh viên thì sẽ chọn thời gian rảnh rỗi là các ngày cuối tuần hoặc các dịp lễ tết bởi học có thể đi cùng nhau mà không bị phân tán khi nghỉ hè. Ở những nhóm đối tượng là các gia đình tổ chức cho con em mình tham gia hoạt động trải nghiệm thường vào các dịp lễ, tết bởi vì còn phải phụ thuộc vào thời gian làm việc của bố mẹ qua đó họ cũng muốn kết hợp hoạt động trải nghiệm và thời gian nghỉ dưỡng cho cả gia đình. Đối với nhà trường thì có thể kết hợp thời gian của môn học cùng với những ngày nghỉ cuối tuần hoặc là giữa tuần để thực hiện các tour hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên của mình.

Để biết đến loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia cúc phương, khách du lịch có thể lựa chọn nhiều hình thức như mạng internet, trường học, bạn bè, người thân giới thiệu công ty du lịch.



Hình 2.2. Hình thức để khách du lịch biết đến hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên tại Vườn Quốc gia Cúc Phương
(Nguồn: Khảo sát tháng 3 năm 2024)

Việc biết đến loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương được đa số khách lựa chọn là mạng internet, chiếm 60%. Khách du lịch có thể dễ dàng tìm kiếm và dễ dàng lựa chọn địa điểm thích hợp mà không phải mất quá nhiều thời gian bởi vì đa số thời gian rảnh hoặc làm việc, họ đều sử dụng công nghệ thông tin. Từ đó có thể tìm hiểu mọi lúc mọi nơi những thông tin cần thiết và cập nhật xu hướng đi du lịch mới nhất. Đây là một kênh tìm kiếm thông tin và quảng bá hữu hiệu.

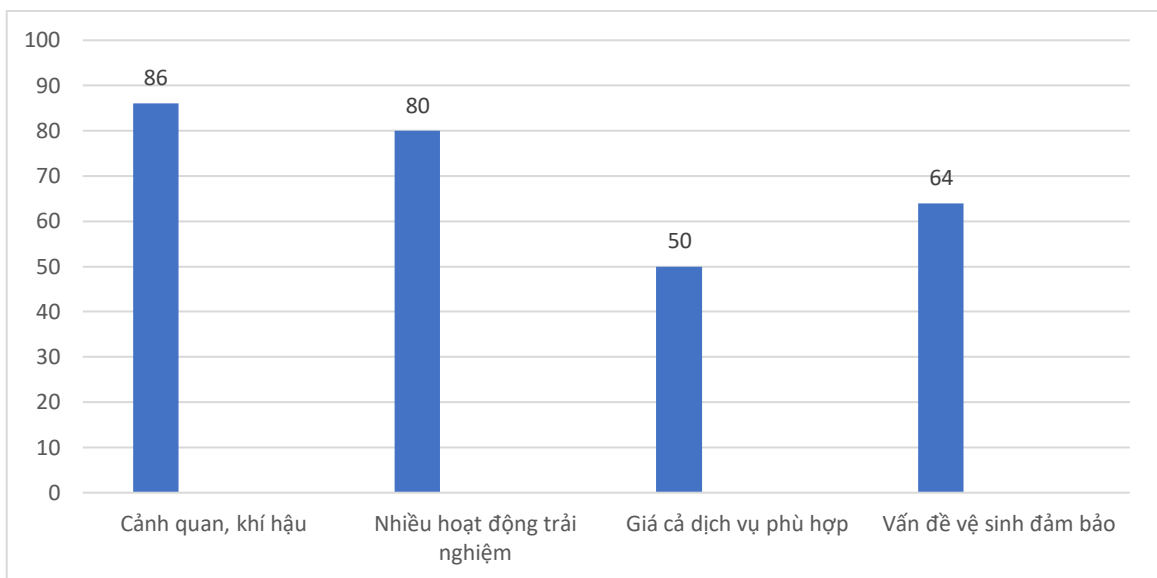
Hình thức thông qua các trường học cũng chiếm tỷ lệ cao là 56% các bạn học sinh, sinh viên lựa chọn. Lý do được đưa ra cụ thể là các trường học thường tổ chức các chuyến đi dã ngoại kết hợp với các học phần thực tế để cho học sinh, sinh viên có thể tiếp tục tìm hiểu và khám phá thế giới tự nhiên hay văn hóa lịch sử. Từ đó có thể rèn luyện được sức khỏe thể chất và cải thiện được nhiều kỹ năng khi tham gia hoạt động trong chương trình.

Hình thức bạn bè và người thân giới thiệu về vườn quốc gia Cúc Phương thường dành cho các đối tượng như gia đình hoặc các nhóm bạn học sinh, sinh viên sẽ tự tổ chức tham gia trải nghiệm. Hình thức này được du khách lựa chọn chiếm 32% trong tổng số phiếu khảo sát. Đây cũng là hình

thức marketing hiệu quả, tiết kiệm chi phí mà du lịch trải nghiệm cho đối tượng học sinh, sinh viên ở Cúc Phương hướng tới.

Có một số đối tượng khách biết đến hoạt động trải nghiệm tại vườn quốc gia Cúc Phương qua công ty du lịch chiếm 26%. Qua đây, họ sẽ tiết kiệm thời gian, công sức hơn trong hoạt động chuẩn bị trước khi tham gia vào các hoạt động trải nghiệm. Họ chỉ cần đến và trải nghiệm dịch vụ do công ty du lịch đã được chuẩn bị sẵn. Đối với nhóm đối tượng biết qua hình thức công ty du lịch, họ có nhu cầu chi trả khá cao và có thể sẵn sàng chi trả cho những dịch vụ phù hợp mà công ty đưa ra.

Có thể thấy nhu cầu về hoạt động du lịch trải nghiệm ngày càng tăng. Những nhu cầu đó có thể xuất phát từ trường học, gia đình hoặc chính bản thân các vị khách là học sinh, sinh viên. Thông qua hoạt động trải nghiệm họ muốn khám phá những giá trị sinh thái, lịch sử - văn hóa của vườn quốc gia đồng thời có thể tìm về một không gian trong lành để nghỉ ngơi, thư giãn, tổ chức các hoạt động hoạt náo gắn kết tập thể và phát huy năng lực cho người tham gia. Có thể thấy nhu cầu du lịch trải nghiệm tại vườn quốc gia Cúc Phương đến từ nhiều địa phương khác nhau trong cả nước, tuy nhiên qua khảo sát thì cho thấy chủ yếu đến từ Ninh Bình và các tỉnh lân cận như: Hà Nội, Nam Định, Hà Nam, Hải Phòng, Bắc Ninh...



Hình 2.3. Nguyên nhân khách du lịch lựa chọn VQG Cúc Phương để tiến hành hoạt động du lịch trải nghiệm.

(Nguồn: Khảo sát tháng 3/ 2024)

Qua điều tra khảo sát, khách du lịch học sinh, sinh viên đến vườn quốc gia Cúc Phương để tham gia hoạt động du lịch trải nghiệm bởi những nguyên

nhân khác nhau. Trong đó, nguyên nhân cảnh quan, khí hậu chiếm tỷ lệ cao nhất, chiếm 86%. Có thể thấy đây là một trong những điểm hấp dẫn nổi bật của vườn quốc gia Cúc Phương với cảnh quan đa dạng của rừng nguyên sinh, hang động, hồ nước vô cùng trong lành. Thêm vào đó khí hậu mát mẻ, ôn hòa làm cho du khách cảm thấy thoải mái, dễ chịu khi đến tham quan. Nguyên nhân thứ hai thu hút khách du lịch là các hoạt động trải nghiệm trong vườn chiếm 80%. Các hoạt động trải nghiệm có thể thực hiện ở đây như: leo núi, đi bộ, chèo thuyền, khám phá thiên nhiên, tìm hiểu về động thực vật hoang dã, các hoạt động hoạt náo mang tính tập thể... Nhóm nguyên nhân về vệ sinh môi trường chiếm 64% và giá cả phù hợp chiếm 50% số khách du lịch được khảo sát. Có thể thấy việc lựa chọn Cúc Phương làm điểm đến du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên chủ yếu do cảnh quan thiên nhiên và các hoạt động trải nghiệm đang được triển khai tại đây.

2.2.2. Tài nguyên du lịch

Tài nguyên du lịch tự nhiên

Sinh vật

Trong đó, ngành quyết thực vật có 31 họ, 57 chi, 149 loài, ngành hạt trần có 3 họ, 3 chi, 3 loài, ngành hạt kín có 105 họ 748 chi và 1500 loài với diện tích bằng 1/700 diện tích miền bắc với gần 1/1500 diện tích của cả nước nhưng hiện thực vật vườn quốc gia Cúc Phương chiếm tỷ lệ 67%, số gọi 48,6% số chi 30% số loài miền bắc chiếm 68,9% số gọi. 43,6% số chi và 24,6. % số loài hiện có ở Việt Nam. Thực vật Cúc Phương với ưu thế là rừng núi đá vôi rừng có thể hình thành nhiều tầng tán đến 5 tầng rõ rệt, trong đó tầng vượt tán đạt đến độ cao 40m. Do địa hình dốc tăn tăn thường không liên tục và đôi khi sự phân tầng không rõ ràng. Vườn quốc gia, hiện là nơi có nhiều loại cây gỗ như cây chò Xanh, chò Chỉ hay cây Đắng hiện nay được bảo vệ để thu hút khách tham quan. Đây cũng là nơi phong phú với các loại gỗ, cây thuốc. Các nhà khoa học đã thống kê được gần 2000 loài thực vật có mạch thuộc 887 chi trong 221 họ thực vật.

Động vật

Rừng Cúc Phương có hệ sinh thái khá phong phú và đa dạng gồm 97 loài thú, trong đó nổi bật nhất là các loài khí Châu Á 137 loài chim, 76 loài bò sát, 46 loài lưỡng cư, 11 loài cá và hàng ngàn loài côn trùng nằm trong danh sách đỏ của Việt Nam và thế giới. Cúc Phương là nơi sinh sống từ một quần thể thú quan trọng về mặt bảo tồn, trong đó các loài linh trưởng đang bị đe

dọa tuyệt chủng trên toàn cầu ở mức đe dọa cực kỳ nguy cấp là loài Voọc quần đùi trắng. Đến nay đã có 313 loài chim được xác định ở Cúc Phương. Nằm ở vị trí tận cùng phía bắc của vùng chim đặc hữu, vùng đất thấp trung bộ. Tuy nhiên, có một số loài được phân bố giới hạn được ghi nhận tại đây là khướu mỏ dài.

Hệ thực vật Cúc Phương chia làm 4 tầng rõ rệt: Khu vực sông hồ, mặt đất, tầng tán, tầng vượt tán.

- + Khu vực sông hồ
- + Khu vực mặt đất
- + Khu vực tầng tán
- + Khu vực tầng vượt tán

Do địa hình Cúc Phương chủ yếu là núi đá vôi rất hiểm trở, không có những đồng cỏ lớn, cũng không có sông, suối, thác nước, hồ, đầm lầy nên không có các loài động vật lớn như Voi, Bò tót, Trâu rừng, Cá sấu.

Các tuyến du lịch chính

Tham quan các chương trình bảo tồn ở khu ngoại vi vườn quốc gia Cúc Phương.

Du lịch sinh thái có sự tham gia của cộng đồng.

Thiên nhiên Cúc Phương vô cùng quan trọng, là nguồn tạo lập sinh kế cho cộng đồng địa phương, du lịch sinh thái có sự tham gia của cộng đồng là giải pháp quan trọng, góp phần cải thiện đời sống nhân dân. Với một hoặc hai đêm nghỉ lại tại bản Mường, du khách đã góp phần tạo thu nhập cho người dân, hỗ trợ công tác bảo tồn. Trong thời gian ở bản, người Mường với lòng nhiệt tình, mến khách sẽ mang lại cho du khách thời gian thoải mái và cơ hội để tìm hiểu, khám phá những nét văn hoá bản địa độc đáo.

- Xem động vật hoang dã ban đêm.

Tuỳ thuộc vào điều kiện thời tiết, vườn quốc gia có thể tổ chức chương trình xem động vật hoang dã ban đêm, thực hiện chương trình này du khách sẽ có cơ hội được nhìn thấy một số loài động vật hoang dã như: Sóc đen, Sóc bay, Hoẵng, Culi và một số loài thú ăn thịt nhỏ.

- Xem chim.

Cúc Phương là một trong những điểm đa dạng nhất về khu hệ chim ở miền Bắc Việt Nam, với 308 loài đã được phát hiện và thống kê, trong đó có nhiều loài quý hiếm như: Gõ kiến đầu đỏ, Gà lôi trắng, Niệc nâu, Đuôi cụt bụng vàng..., đặc biệt có nhiều là loài đặc hữu của Việt Nam và Đông Dương. Vì vậy, Cúc Phương đã trở thành một địa điểm không thể bỏ qua đối với các

nhà khoa học và các nhà xem chim. Thời điểm tốt nhất để xem chim là buổi sáng sớm và chiều tối.

- Đạp xe trong rừng.

Một trong những hình thức khám phá bí ẩn của thiên nhiên Cúc Phương đó là đạp xe đạp trong rừng. Đạp xe trong rừng sẽ mang lại cho du khách không chỉ những cảm giác yên tĩnh, cảm nhận thực sự về thiên nhiên mà còn giúp cho du khách có được những cơ hội để bắt gặp những loài động vật khó gặp ở Cúc Phương.

- Quan sát các loài bò sát, lưỡng cư và côn trùng.

Cúc Phương là điểm đa dạng về bò sát, lưỡng cư và côn trùng. Hiện tại vườn quốc gia đã điều tra và thống kê được 110 loài bò sát và lưỡng cư, 1899 loài côn trùng, trong đó có nhiều loài là loài đặc hữu của Cúc Phương và Việt Nam. Một số loài dễ bắt gặp và có hình dạng kỳ lạ như: Rắn lục, Ếch xanh hay các loài bọ que...

- Thăm các điểm đa dạng sinh học.

Hiện tại Cúc Phương đã thống kê được 43 điểm đa dạng sinh học, đây là kết quả từ sự hợp tác nghiên cứu giữa vườn quốc gia Cúc Phương và nhóm hợp tác nghiên cứu đa dạng sinh học quốc tế (ICBG), thăm các điểm đa dạng sinh học này du khách sẽ có nhiều cơ hội để học tập và tìm hiểu các loài thực vật nhiệt đới.

- Bơi thuyền kayak.

Nghỉ lại tại Cúc Phương, du khách có thể tham gia nhiều hoạt động giải trí, thư giãn. Chèo thuyền kayak trên hồ Mạc và hồ Yên Quang là một trong những hoạt động hấp dẫn được nhiều du khách ưa thích.

Tài nguyên du lịch văn hoá

Văn hóa phục vụ cho phát triển du lịch của Cúc Phương gắn với những di tích khảo cổ đã được khai quật tại vườn:

Động người xưa: Một trong những hang động nằm trong vườn quốc gia Cúc Phương đã được các nhà khảo cổ khai quật. Đây là di tích cư trú và mộ táng của người tiền sử, cách ngày nay khoảng 7500 năm. Di tích được coi là một trong những di tích nổi bật, thể hiện một tầng văn hóa phong phú, đa dạng. Tại đây, các nhà khảo cổ đã tìm thấy các dấu tích ốc sồi, ốc núi, xương răng động vật, các công cụ lao động như rìu, đá, dao cắt bằng đá và than tro dày 2m, các hiện vật bằng đất nung như đồ đựng, nồi, vò được nặn bằng tay và chế tạo bằng bàn xoay được trang trí hoa văn vện thừng, hoa văn ấn vết

lỗ hình trăng khuyết. Điều này phân nào minh chứng cho thấy nguồn gốc của người nguyên thủy đã xuất hiện ở đây và đây được coi như cái nôi văn hóa độc đáo trong lịch sử phát triển của nhân loại và là một di sản quý giá cần được bảo tồn.

Hang Con Moong: Được phát hiện vào năm 1974, là minh chứng cho thấy sự phát triển liên tục công cụ đá qua các giai đoạn thời đại đồ đá Việt Nam. Di tích này góp phần làm sáng rõ thêm cuộc sống con người ở giai đoạn bản lề từ thời đại đồ đá cũ sang thời đại đồ đá mới; từ săn bắn hái lượm sang nông nghiệp sơ khai.

Hóa thạch rất có giá trị về mặt khoa học của một loài bò sát răng phiến sống cách ngày nay chừng 200 đến 230 triệu năm và là loại hoá thạch lần đầu tiên được tìm thấy ở Đông Nam Á.

Hang Mang Chiêng: di tích mộ táng của cư dân thời Đá mới với tổ hợp công cụ đá gắn với văn hoá Hoà Bình, các hiện vật, di cốt của động vật và của người.

Khu vực trung tâm Bồng còn lưu giữ di tích về các bản người Mường đã từng sinh sống ở đây, sau này rời đi nơi khác để bảo vệ rừng.

Bên cạnh đó còn có những giá trị văn hóa phi vật thể cùng các di tích lịch sử cấp tỉnh, cấp quốc gia:

VQG Cúc Phương nằm trên diện tích của 14 xã, với hai dân tộc chủ yếu là Mường và Kinh sinh sống, chính vì thế giá trị văn hóa phi vật thể lớn nhất có thể khai thác gắn với phát triển du lịch sinh thái, bền vững tại vườn chính là văn hóa truyền thống của người dân bản địa, trong đó, đặc biệt là nếp nhà, nếp sinh hoạt, sản xuất và những lễ hội, tập quán truyền thống mang đậm bản sắc của người Mường, cụ thể:

Nhà sàn truyền thống của người dân tộc Mường vẫn còn được lưu giữ ở nhiều thôn/ bản, đặc biệt là tại Bản Khanh, Bản Trẹ và xã Cúc Phương;

Trang phục truyền thống của người Mường còn được lưu giữ và thường được mặc trong những dịp lễ, tết, hội, giao lưu văn nghệ truyền thống;

Nghề dệt truyền thống của người Mường, vẫn còn người biết nghề và có thể truyền dạy cho thế hệ trẻ;

Văn hóa ẩm thực truyền thống của người Mường với các món đặc trưng như rau dớn, rượu cần Nho Quan, xôi trứng kiến, thịt lợn nướng;

Những nghi lễ truyền thống của người Mường như cưới hỏi, lễ hội Đình Khói, lễ hội hàng năm khác, ...;

Văn nghệ, trò chơi truyền thống của dân tộc Mường như đẩy gậy, ném còn, đi cà kheo, đánh mảng, đánh đu, kéo co,...

2.2.3. Cơ sở vật chất kỹ thuật

Cơ sở vật chất kỹ thuật là điểm tựa để cho mọi hoạt động kinh tế, xã hội của một Quốc gia. Trong hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên cơ sở vật chất cũng đóng vai trò quan trọng để việc đảm bảo tốt chất lượng hoạt động trải nghiệm và an toàn cho du khách. Tại vườn quốc gia Cúc Phương đã và đang chuẩn bị các dự án chương trình để đảm bảo về số lượng cơ sở vật chất mà không ảnh hưởng đến việc bảo tồn. Tại vườn quốc gia Cúc phương, cơ sở vật chất kỹ thuật bao gồm, lưu trú, ăn uống, vận chuyển.

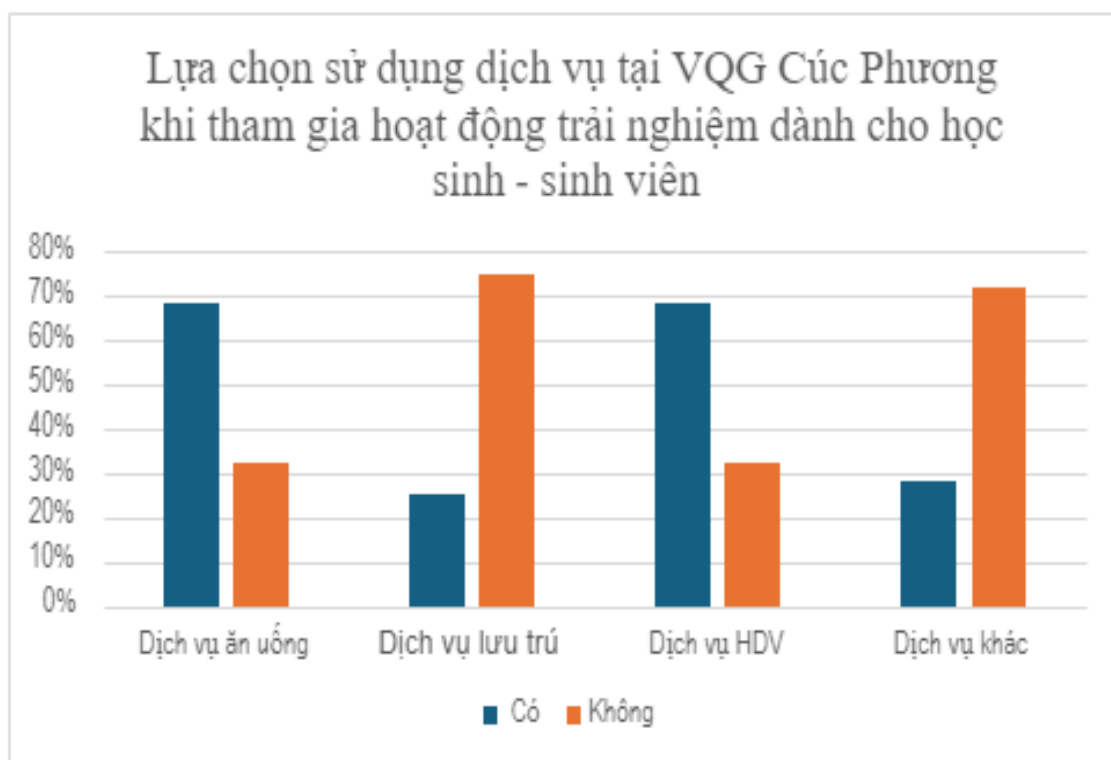
Lưu trú

- Khu ngoài cổng: Số lượng 45 phòng khép kín; 7 nhà sàn tập thể
- Khu Hồ Mạc: Số lượng 22 phòng khép kín; 6 nhà sàn tập thể
- Khu Trung tâm: Số lượng 4 phòng khép kín; 10 nhà sàn tập thể; 04 nhà hai tầng

Do chính sách bảo tồn của vườn quốc gia nên số lượng phòng lưu trú có số lượng hạn chế, chủ yếu là tập chung ở khu ngoại vi vườn quốc gia và khu phía ngoài cổng. Đối với du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên cơ sở lưu trú chủ yếu sử dụng nhà sàn với mức giá dao động từ 700.000 đến 1.500.000 nghìn đồng sức chứa tối đa từ 15 đến 30 người.

Các khu vực lưu trú này đều đảm bảo có đầy đủ các tiện nghi cơ bản như nhà vệ sinh, vòi hoa sen, khu vực nấu nướng. Một số địa điểm còn có thể nấu nướng ngoài trời.

Theo điều tra khảo sát số lượng các đoàn học sinh sinh viên đến vườn quốc gia Cúc Phương tham gia hoạt động trải nghiệm đa số không lựa chọn việc lưu trú tại đây (75%) bởi vì vị trí địa lý đến với Ninh Bình khá là thuận lợi, có thể di chuyển trong ngày. Thứ hai về cơ sở vật chất lưu trú còn chưa đảm bảo chuẩn chất lượng và số lượng để phục vụ cho những đoàn khách đông. Chính vì vậy, lựa chọn không lưu trú tại đây chiếm số lượng đa số du khách lựa chọn.



Hình 2.3. Nhu cầu sử dụng các dịch vụ của khách tham quan hoạt động trải nghiệm tại Vườn quốc gia Cúc Phương

(Nguồn: Khảo sát tháng 3 năm 2024)

Vận chuyển

Từ sau năm 1990, nhờ có sự đầu tư cơ sở vật chất của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, sự tiếp cận những kiến thức mới về du lịch trong các khu bảo tồn thiên nhiên đó là phải phát triển du lịch theo định hướng du lịch sinh thái.

Nhiều tuyến điểm tham quan mới được mở ra, kết cấu hạ tầng được xây dựng, các dịch vụ được mở mang và đi vào hoạt động kinh doanh. Về cơ cấu tổ chức, trung tâm đã tổ chức thành các tổ, các bộ phận có tính chuyên sâu, dần đi vào chuyên môn hoá và thực hiện theo cơ chế khoán, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của du khách.

Hiện nay tuyến đường từ cổng vườn vào trong trung tâm Bồng là hơn 20km đường bê tông có hệ thống cống thoát nước ở các điểm trũng và kè đá ở một số đoạn đường có nguy cơ sạt lở.

Các tuyến đường đi thăm quan trong rừng như tham quan cây Trò ngàn năm, Động người xưa, cây Chò chỉ, cây Xấu, cây Nhội cũng đã có đường đi bậc đá.

Hiện nay tại vườn quốc gia Cúc Phương đã sử dụng một số phương tiện vận chuyển như xe điện, xe máy, xe đạp địa hình, thuyền kayak với giá chi

phí từ 100.000 đến 250.000 nghìn đồng theo mỗi phương tiện. Để khách du lịch có thể trải nghiệm những cảnh quan tự nhiên vào trung tâm vườn mà không phải sử dụng phương tiện cá nhân.

Cơ sở về ăn uống:

Theo khảo sát, khách du lịch học sinh, sinh viên có 68% có nhu cầu sử dụng dịch vụ ăn uống. Có 3 nhà hàng phục vụ dịch vụ ăn uống gồm:

Nhà hàng Tô Tô Vàng khu vực Cổng vào

Nhà hàng Hồ Mạc khu vực Hồ Mạc

Nhà hàng Xóm Bồng khu trung tâm Bồng

Phòng hội nghị - hội họp

+ Phòng hội nghị tại Trung tâm Du khách (sức chứa 40 khách) phục vụ cho đoàn khách nhỏ như các chuyên đề tập huấn, học tập trải nghiệm, đoàn học sinh quốc tế

+ Phòng hội nghị tại bảo tàng(sức chứa tối đa 150 khách) phục vụ đoàn khách chuyên gia, nghiên cứu, thảo luận, số lượng đoàn khách vừa và lớn

+ Phòng hội nghị tại hồ Mạc(sức chứa tối đa 500 khách) phục vụ đoàn khách hội thảo, tiếp đón các đối tác quốc tế, các chuyên đề nghiên cứu chuyên ngành lâm nghiệp, du lịch...

2.2.4. Nguồn nhân lực



Hình 2.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức tại Vườn quốc gia Cúc Phương

(Nguồn: Ban quản lý vườn quốc gia Cúc Phương)

Cơ cấu tổ chức của vườn quốc gia Cúc Phương gồm một giám đốc quản lý chung tất cả mọi hoạt động của vườn. Các phòng chức năng bao gồm: Phòng khoa học và hợp tác quốc tế, Phòng kế hoạch tài chính, Phòng tổ chức – hành chính. Dưới đó là trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật trực thuộc phòng khoa học và hợp tác quốc tế. Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ và hạt kiểm lâm trực thuộc phòng tổ chức – hành chính.

Hiện tại, đội ngũ nhân lực làm việc tại vườn có khoảng 150 người, trong đó có 92 người nằm trong biên chế, còn lại là lao động hợp đồng. Trong đội ngũ nhân lực của vườn vẫn còn lực lượng cán bộ công nhân viên chưa qua đào tạo trình độ đại học và sau đại học. Số người có trình độ thạc sĩ là 17 người chiếm 10,4%, trình độ đại học là 63 người chiếm 38,7%. Do đó kế hoạch thực hiện hàng năm dự kiến sẽ đào tạo 01 trình độ đại học và 01 trình độ sau đại học, như vậy sau khi hoàn thành phương án sẽ nâng số người có trình độ sau đại học lên là 27 người và số người có trình độ đại học lên 73 người, tương đương với số cán bộ có trình độ đại học và sau đại học của vườn ở mức trên 75%.

Đội ngũ nhân lực trực tiếp phụ trách các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động du lịch làm việc tại Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ: Toàn bộ trung tâm chỉ có 19 lao động, trong đó 15 nằm trong biên chế nhà nước, còn lại 04 lao động hợp đồng. Trong đó, không có cán bộ nào có chuyên môn, được đào tạo về du lịch hay dịch vụ. Kỹ năng về ngoại ngữ còn hạn chế, chỉ có một vài cán bộ có thể giao tiếp và sử dụng ngoại ngữ. Phần lớn các cán bộ phải tự tìm hiểu, học hỏi để đáp ứng nhu cầu công việc, một số được đào tạo qua các khoá học ngắn hạn. Vườn hiện có 09 cố hướng dẫn viên hướng dẫn tại điểm phục vụ du khách, tuy nhiên trong những dịp cao điểm không thể đáp ứng nhu cầu.

Như vậy, có thể thấy, đội ngũ phụ trách các hoạt động liên quan đến du lịch và dịch vụ tại VQG Cúc Phương còn mỏng, hạn chế về trình độ chuyên môn đúng với vị trí việc làm mình đảm nhận. Đây sẽ là một trong những khó khăn của vườn khi triển khai thực hiện các hoạt động liên quan đến dịch vụ, du lịch.

Đối với hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên chỉ có 9 hướng dẫn viên tại điểm phụ trách hoạt động này. Với trình độ và chuyên

môn chưa cao bởi vì tất cả đều không có bằng chính quy về dịch vụ hoặc du lịch. Chưa có đội ngũ hướng dẫn chuyên phụ trách về hoạt động du lịch trải nghiệm.

Đối với hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương yêu cầu đội ngũ lao động cần phải có rất nhiều kỹ năng như tổ chức team building, khả năng thuyết trình, diễn giải, nhiệt tình, linh hoạt trong quá trình giao tiếp xử lý tình huống.

2.2.5. Các điều kiện khác

An ninh - an toàn

Vào những dịp cao điểm, vườn quốc gia Cúc Phương có sự kết hợp với công an trên địa bàn để đảm bảo an toàn cho người dân địa phương và du khách tham gia. Nhất là đối với hoạt động du lịch trải nghiệm cần đảm bảo tính an toàn tuyệt đối bởi vì đối tượng khách là các bạn học sinh, sinh viên có tính hiếu động, hiếu kỳ thích khám phá, chính vì vậy những tour tìm hiểu sâu trong rừng cần đảm bảo an toàn cao.

Lực lượng bảo vệ tại các cổng kiểm soát vé có thể kết hợp cùng với hướng dẫn viên để kiểm soát số lượng đoàn khi tham gia các chương trình hoạt động trải nghiệm.

Cán bộ, nhân viên quản lý các tour hoạt động trải nghiệm thường xuyên phải quản lý chuyên trách, giám sát các hoạt động được tổ chức tại khu vực. Những nhân viên này có nhiệm vụ phải đảm bảo tuân thủ quy định trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên, hướng dẫn các bạn học sinh, sinh viên về quy tắc an toàn hoặc xử lý các tình huống khi xảy ra tuyệt đối phải tuân thủ theo chỉ dẫn của hướng dẫn viên.

Chính sách

Tại vườn quốc gia Cúc Phương có trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật kết hợp với phòng nghiên cứu khoa học để tạo ra các sản phẩm phục vụ cho hoạt động trải nghiệm là học sinh, sinh viên.

Đây lên là kết quả của việc nghiên cứu khoa học để tạo ra các sản phẩm phục vụ cho hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên mà không phải vườn quốc gia nào cũng thực hiện được. Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật Cúc Phương đã thành lập ngày 27 tháng 9 năm 2005 của Bộ Nông nghiệp phát triển nông thôn. Trung tâm được thành lập cơ sở tổ chức tại trung tâm cứu hộ các loài linh trưởng quý hiếm với một số chương trình bảo tồn động thực vật hoang dã tại vườn.

Với chức năng, nhiệm vụ chính là cứu hộ, bảo tồn, phát triển các loài động thực vật hoang dã quý hiếm đang bị đe dọa nguy cấp ở Việt Nam. Nghiên cứu tập tính sinh lý sinh sản trong nuôi nhốt các loài động thực vật hoang dã, quý hiếm được phục vụ công tác bảo tồn và phát triển sưu tầm cây trồng. Bảo tồn nguồn gen và tạo các giống loài thực vật quý hiếm của Việt Nam. Qua đây xây dựng những sản phẩm về du lịch, trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên với mục đích là tuyên truyền, bảo vệ nâng cao ý thức giáo dục của các bạn học sinh, sinh viên khi đến tham quan. Từ đó có thể giúp các bạn học sinh, sinh viên hiểu hơn các loại động thực vật quý hiếm và có nguy cơ tuyệt chủng ngoài tự nhiên mà đang được cứu hộ tại vườn quốc gia Cúc Phương. Đây là một chương trình rất là ý nghĩa và giá trị.

2.3. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

2.3.1. Hoạt động chung của Vườn Quốc gia Cúc Phương

Hiện trạng thông tin, tài liệu diễn giải, hệ thống biển báo, phương tiện tuyên truyền

Thông qua các trải nghiệm, các chương trình du lịch, những thông tin giới thiệu về tự nhiên của VQG Cúc Phương, về đa dạng sinh học tại vườn được truyền tải tới du khách bằng các kênh khác nhau như:

- Thông tin từ hướng dẫn viên: Hướng dẫn viên tại vườn số lượng còn mỏng, chủ yếu. Hướng dẫn viên từ các công ty lữ hành, kiến thức về môi trường, thiên nhiên và đa dạng sinh học tại Cúc Phương còn hạn chế, chính vì thế khó có thể truyền đạt một cách đầy đủ, trọng vẹn những thông tin, thông điệp về sinh thái của vườn.

- Thông tin từ các tài liệu, ấn phẩm được in ấn để phát và bán tại các quầy hàng lưu niệm: Hiện tại, tại các trung tâm bảo tồn của Cúc Phương có bày bán tương đối đa dạng các ấn phẩm liên quan đến hệ sinh thái của vườn, có nhiều tài liệu tương đối chuyên sâu, hầu hết là những sản phẩm nhằm giới thiệu chung về thiên nhiên và đa dạng sinh học của vườn cũng như cung cấp thông tin cụ thể về thói quen, tập quán của một số loài động vật tại vườn. Trong số những ấn phẩm này có nhiều ấn phẩm là sản phẩm được xây dựng từ sự hỗ trợ, hợp tác của các tổ chức nước ngoài về bảo vệ môi trường, thiên nhiên, đa dạng sinh học và các loài hoang dã. Tuy nhiên, những tài liệu này hiện tại đang chủ yếu để trưng bày, giới thiệu chứ chưa thu hút được du khách quan tâm đến nội dung ấn phẩm.

- Thông tin từ website của vườn, fanpage VQG Cúc Phương: Thông tin từ website, fanpage của VQG Cúc Phương: qua kênh thông tin này nội dung chính xác, update nhanh chóng, tuy nhiên các thông tin diễn giải chỉ mang tính khái quát, phổ thông, chưa có những nội dung giáo dục môi trường, nâng cao hiểu biết có tính chuyên sâu. Tiếp cận thông tin của Cúc Phương qua website chính thống ít được quan tâm hơn so với hình thức phổ biến hiện nay là qua kênh fanpage của vườn.

- Thông qua truyền hình: Vườn đã phối hợp với đài truyền hình Việt Nam thực hiện 2 phóng sự được phát sóng trên VTV1 (trong chương trình Việt Nam thức giấc) và nhiều clip, tin, bài đăng tải trên mạng xã hội. Thiết kế mới Website riêng cho du lịch, đã hoàn thiện đưa vào hoạt động. Rà soát, tập hợp tư liệu các hoạt động của vườn để xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác truyền thông lâu dài.

- Thông qua các trang mạng xã hội, các website quảng bá du lịch của các đơn vị doanh nghiệp: thông tin từ các nguồn này tương đối đa dạng, du khách dễ tiếp cận. Tuy nhiên vẫn có những thông tin không chính xác. Nội dung thông tin về tuyên truyền, diễn giải môi trường không nhiều, không sâu, chủ yếu giới thiệu cơ bản về thiên nhiên, đa dạng sinh học của Cúc Phương

- Thông tin từ hệ thống biển báo, bảng diễn giải tại vườn: tại khu vực công viên và các trung tâm bảo tồn hệ thống biển báo, chỉ dẫn, diễn giải môi trường mới được chỉnh trang, thông tin cung cấp đầy đủ, đa dạng, hình thức đẹp mắt, thân thiện. Nhất là tại các trung tâm bảo tồn, hệ thống tài liệu, thông tin đa dạng và có chiều sâu, được thể hiện sinh động bằng chữ, hình ảnh, âm thanh. Tuy nhiên thông tin, biển báo, chỉ dẫn trên các tuyến đường mòn trekking và khu vực đường đi vào trung tâm Bồng hâu như rất ít.

- Thông qua thông tin tại Bảo tàng Cúc Phương: Hệ thống thông tin tương đối đầy đủ, chi tiết, khái quát hoá được sự đa dạng sinh học và những loài động thực vật đặc hữu của vườn với hệ thống tranh, ảnh, hiện vật, tiêu bản trưng bày đa dạng.

- Thông qua các hoạt động, sự kiện về môi trường: diễn hình với chuỗi hoạt động chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập, VQG Cúc Phương đã phối hợp với đơn vị sản xuất thực hiện bộ phim tài liệu nghệ thuật; “Cúc Phương kỳ quan xứ Mường”; phối hợp với Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Ninh Bình tổ chức tổng kết Cuộc thi viết về VQG Cúc Phương 60 năm xây dựng và phát triển...; Tổ chức giải chạy “Cuc Phuong Jungle Paths 2022”; giải chạy phong

trào Genco 3 Running Cúc Phương 2022; Tuần lễ “ Cúc Phương đại ngàn và ngày hội văn hóa các dân tộc huyện Nho Quan 2022”,..

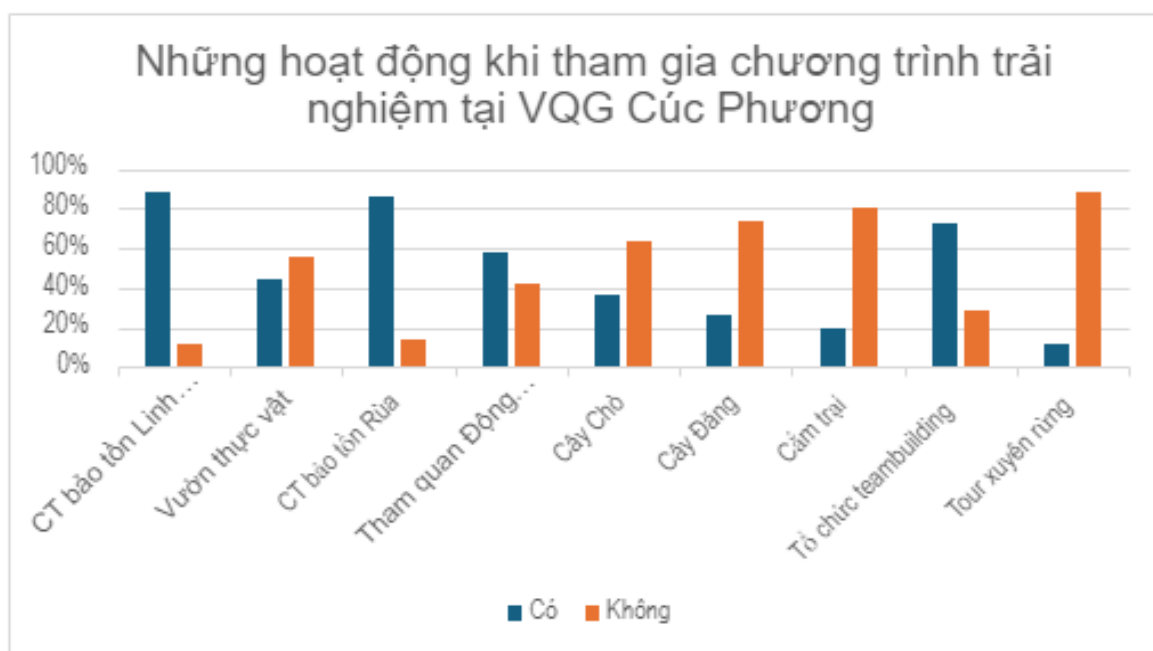
Nhìn chung, công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học tại Cúc Phương luôn được chú trọng lồng ghép vào hầu hết các trải nghiệm tại vườn, qua các kênh thông tin đa dạng khác nhau từ nhìn, nghe và trải nghiệm trực tiếp qua các chương trình học tập, hội thảo,... Tuy nhiên, hạn chế lớn nhất vẫn là hệ thống biển báo tại một số khu vực chưa được đầy đủ; tài liệu, ấn phẩm đa dạng nhưng chưa hấp dẫn để du khách tiếp cận dễ dàng; hạn chế về số lượng đội ngũ hướng dẫn viên và kiến thức chuyên môn về môi trường.

Phát triển du lịch sinh thái có sự tham gia của cộng đồng

Du lịch có sự tham gia của cộng đồng là một nguyên tắc quan trọng của du lịch sinh thái. Thông qua hoạt động này góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá địa phương, tạo việc làm và mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương. Từ đó hỗ trợ tích cực cho công tác BTTN và góp phần nâng cao chất lượng du lịch. Sự bền vững về môi trường, kinh tế, xã hội và văn hóa là nguyên tắc cốt lõi của du lịch sinh thái, vì vậy phát triển du lịch cộng đồng chính là một giải pháp BTTN mà VQG Cúc Phương rất quan tâm.

2.3.2. Các sản phẩm, dịch vụ du lịch

Theo khảo sát về những hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại Vườn quốc gia Cúc Phương cho thấy.



Hình 2.4. Các hoạt động khi tham gia chương trình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên tại Vườn quốc gia Cúc Phương

(Nguồn: Ban quản lý VQG Cúc Phương)

Là đối tượng học sinh, sinh viên sẽ tham gia các chương trình về hoạt động trải nghiệm như ở các lĩnh vực: Trung tâm bảo tồn thú linh trưởng, trung tâm bảo tồn rùa, chương trình thăm quan động người xưa, chương trình tổ chức teambuilding tại trung tâm Hồ Mạc, Bồng. Các hoạt động này đều chiếm hơn một nửa số phiếu khảo sát. Cao nhất là chương trình khu bảo tồn thú linh trưởng đầu tiên tại Việt Nam chiếm 88% tham quan trung tâm bảo tồn rùa 86%. Cho thấy đa số các bạn học sinh, sinh viên tới đây đều lựa chọn chương trình này.

Đối với các sản phẩm như: chương trình tham quan thực vật, tham quan tuyến cây Chò, chương trình cắm trại, chương trình tổ chức tour xuyên rừng chỉ dành cho một số đối tượng nghiên cứu chuyên sâu hoặc trong lĩnh vực riêng chiếm từ 20% - 40% số khách lựa chọn các tuyến này. Hoạt động cắm trại, tham quan cây Đắng và tour xuyên rừng chiếm tỷ lệ ít. Chiếm tỷ lệ nhỏ nhất là 12% các bạn học sinh, sinh viên lựa chọn tuyến tour xuyên rừng bởi vì tuyến này rất nguy hiểm và khá là khó khăn đối với lứa tuổi là học sinh, sinh viên. Và khi tham gia các tour này yêu cầu cần có sức khỏe thể lực và phải có kỹ năng.

Xây dựng các tuyến du lịch chuyên đề

Những năm gần đây Cúc Phương đã xây dựng được nhiều tuyến du lịch khi chuyên đề. Đó là các tuyến xem chim, xem côn trùng, xem trà hoa Vàng tuyến xuyên rừng ngũ bản Mường. Đặc biệt, năm 2005 Cúc Phương đã bắt đầu triển khai tuyến xem động vật hoang dã ban đêm và cắm trại ngủ đêm trong rừng. Qua một số năm thực hiện cho thấy đây thực sự là những tuyến du lịch hấp dẫn và là một tiềm năng lớn cho du lịch Cúc Phương. Thông qua các tuyến du lịch chuyên đề sẽ là dịp để giới thiệu và khám phá những giá trị còn tiềm ẩn của thiên nhiên Cúc Phương.

Tổ chức dịch vụ hướng dẫn

Vườn đã tuyển chọn, bồi dưỡng và tổ chức một đội ngũ hướng dẫn viên đề hướng dẫn cho khách tham quan. Qua khảo sát cho thấy 68% khách học sinh, sinh viên có sử dụng dịch vụ hướng dẫn viên. Thông qua việc hướng dẫn trên các tuyến, điểm tham quan sẽ cung cấp được nhiều hơn những thông tin cho du khách, giúp cho du khách có được những thông tin cần thiết về thiên nhiên, đa dạng sinh học và các cảnh quan, góp phần tuyên truyền và giáo dục nâng cao nhận thức BTTN cho du khách. Hướng dẫn viên đồng thời là người phổ biến nội quy trong khu bảo tồn cho du khách và giám sát việc thực hiện

nhằm ngăn chặn các tác động tiêu cực vào tự nhiên như đẽo khắc lên cây, bẻ lá, hoa quả...

Trên tuyến đi hướng dẫn viên còn là người tìm tòi, phát hiện những hiện tượng kỳ lạ trong thế giới tự nhiên để giới thiệu cho du khách. Chẳng hạn như sự ẩn mình, che giấu kẻ thù của thế giới côn trùng, sự bắt mồi của một số loài động vật, các dấu vết của động vật còn để lại trên tuyến đi, sự phát tán hạt giống của các loài thực vật và nhiều hiện tượng kỳ thú khác của thế giới sinh vật. Qua việc làm này sẽ gây sự phấn khích cho du khách, làm vui đi nổi mệt mỏi trên tuyến đường dài và quan trọng hơn là đã thực hiện được một bài giảng về BTTN hấp dẫn ngay trên thực địa.

+ Trung tâm du khách

Trung tâm du khách Cúc phương là trung tâm đầu tiên của Việt Nam được xây với mục đích diễn giải cho du khách về giá trị của tài nguyên thiên nhiên, môi trường nói chung và vườn quốc gia Cúc Phương nói riêng, góp phần nâng cao nhận thức về BTTN và môi trường cho du khách, đặc biệt là học sinh, sinh viên. Vì vậy, trung tâm du khách là điểm tham quan đầu tiên khi đến vườn quốc gia Cúc Phương.

Lộ trình tham quan nhanh (dưới 15 phút): Các chuyên tham quan dưới sự hướng dẫn của hướng dẫn viên, với thời lượng tham quan ngắn nhằm nắm bắt thông tin tổng quan về vườn quốc gia sau đó tiếp tục khám phá trong vườn. Lộ trình này chủ yếu trực quan, các công cụ trưng bày có tác dụng minh họa cho bài thuyết trình của hướng dẫn viên.

Lộ trình chuyên sâu: Dành cho du khách lưu trú qua đêm tại vườn hay những du khách có thời gian dài tự khám phá thông qua các hiện vật và nội dung trưng bày.

+ Trung tâm cứu hộ Linh trưởng nguy cấp

Chương trình Cứu hộ linh trưởng nguy cấp tại vườn quốc gia Cúc Phương và là dự án phi lợi nhuận đầu tiên ở bán đảo Đông Dương, dành riêng cho việc cứu hộ linh trưởng. Chương trình được thành lập vào năm 1993 với sự hợp tác giữa Vườn quốc gia Cúc Phương và Hội Động vật Frankfurt (Cộng hòa Liên bang Đức). Trong giai đoạn đầu, chương trình hoạt động dưới sự tài trợ kinh phí cũng như giúp đỡ về kỹ thuật của Hội Động vật Frankfurt và tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Thế giới (IUCN). Từ năm 2017, các hoạt

động của chương trình này và “Chương trình Bảo tồn Linh trưởng Việt Nam” được điều hành bởi vườn quốc gia Cúc Phương và Vườn thú Leipzig.

+ Trung tâm thú ăn thịt nhỏ và Tê Tê

Trải qua 5 năm hình thành và phát triển, cho đến nay SVW đã gần như hoàn thiện quy mô trung tâm cứu hộ thú ăn thịt nhỏ và Tê Tê đầu tiên của Việt Nam, với khu cứu hộ động vật, phòng kiểm dịch hiện đại, khu giáo dục và cứu hộ dài hạn cho động vật không thể tái thả. Ngoài ra SVW còn hỗ trợ phát triển trung tâm cứu hộ đa loài tại vườn quốc gia Pù Mát, nhằm cứu hộ các loài động vật hoang dã khu vực miền Trung của Việt Nam.

Từ khi ra đời đến nay SVW đã cứu hộ gần 2.000 cá thể động vật hoang dã, trong đó 60% được tái thả về tự nhiên, 10% phải giữ lại vì không đủ điều kiện để tái thả và 30% không may mắn sống sót do bị thương quá nặng hay do bị nhồi nhét thức ăn tăng trọng và do quá trình vận chuyển dài. Theo thống kê của các nhà khoa học, thì Việt Nam là môi trường sống cho 39 loài thú ăn thịt và Tê Tê, trong đó thú ăn thịt có 37 loài và 2 loài Tê Tê. Trong tổng số 39 loài đó, thì trung tâm đang tập trung cứu hộ và nghiên cứu 5 nhóm loài đó là: Nhóm Rái Cá, Nhóm Triết, Nhóm Tê Tê, Nhóm Cầy và họ Mèo:

+ Nhóm Rái Cá: Việt Nam có 4 loài cá nhưng tất cả những loài này đều đang đứng trước nguy cơ bị tuyệt chủng, nguyên nhân là do trào lưu nuôi động vật hoang dã làm thú cưng, khai thác lông thú làm thời trang, mất môi trường sống do đập thủy điện làm thay đổi dòng chảy của nước và thu hẹp diện tích đất ngập nước, rừng ngập mặn. Hiện nay trung tâm đang cứu hộ hai loài rái cá đó là: Rái Cá Vuốt Bé và Rái Cá Lông Mọc.

+ Nhóm Triết: Là nhóm bí ẩn vì các thông tin ghi nhận về nhóm loài này đã từ rất lâu không có hình ảnh thực tế ngoài tự nhiên. Hiện nay SVW đang thực hiện các điều tra nghiên cứu thực địa để tìm hiểu phân bố của loài này ngoài tự nhiên.

+ Nhóm Tê Tê: Việt Nam có hai loại tt đó là là: Tê tê Ja Va Và Tê tê Vàng. Tê Tê là loài thú duy nhất trên thế giới có vảy. Chúng không có răng và ăn bằng lưỡi. Trên lưỡi có chứa dịch nhầy giúp bắt dính thức ăn khi chúng đưa lưỡi vào tổ kiến hoặc tổ mối. Thức ăn chính của chúng là kiến và mối cũng như trứng kiến và trứng mối. Khi gặp kẻ thù tấn công, chúng sẽ cuộn tròn người lại giống hình quả bóng với bộ vảy cứng cáp bao quanh giúp chúng

bảo vệ bản thân một cách an toàn. Ngoài tự nhiên không có một loài động vật nào có thể xuyên qua lớp vẩy của chúng kể cả hổ, ngoại trừ con người chúng ta. Hiện nay cả hai loài Tê Tê này đang được xếp vào mức cực kỳ nguy cấp và là những loài bị buôn bán trái phép nhiều nhất. Hàng năm, có khoảng trên 100.000 cá thể Tê Tê bị buôn bán trái phép với mục đích chính là lấy thịt và vẩy. Cả hai loại này hiện đang được cứu hộ tại trung tâm.

Từ năm 2014 đến nay trung tâm đã cứu hộ khoảng hơn 1700 cá thể Tê Tê.

+ Nhóm Cây: Việt Nam có 11 loài cây, trong đó trung tâm đang cứu hộ bốn loài đó là: Cây Vần, Cây Mực, Cây Vòi Móc và Cây Vòi Hương. Trong số các loại kể trên thì cây vắn là loài cực kỳ quý hiếm, đang có nguy cơ bị tuyệt chủng rất cao ngoài tự nhiên và là đối tượng bảo tồn quan trọng của trung tâm. Cây mực là loài lớn nhất trong họ cây. 3 loài còn lại đều được ghi nhận phân bố ở Cúc Phương.

+ Nhóm thú Họ Mèo: Thú họ mèo có nhiều loài, nhưng trung tâm chỉ cứu hộ duy nhất mèo rừng vì nạn buôn bán mèo rừng làm thú cưng và khai thác lông thú thời trang. Vì điều kiện cơ sở vật chất của trung tâm hạn chế nên không thể cứu hộ các loài thú lớn như Hổ, Báo, Gấu....chúng cần diện tích chuồng lớn để đảm bảo phúc lợi động vật.

Hiện nay, hầu hết các loài thú ăn thịt nhỏ và Tê Tê của Việt Nam đang phải đối mặt với rất nhiều những mối đe dọa do con người chúng ta tạo nên như: Nạn chặt phá rừng dẫn tới mất môi trường sống, săn bắt động vật làm thức ăn làm vật cảnh và làm thuốc chữa bệnh, nhiều loài trong số đó đang có nguy cơ bị tuyệt chủng rất cao ngoài tự nhiên. Hay do luật pháp còn lỏng lẻo, đã tạo kẽ hở cho những kẻ săn bắt sử dụng rất nhiều loại bẫy để bẫy, bắt động vật như: Bẫy thút, bẫy sập, hay súng săn. Đó là nỗi khiếp sợ của các loài động vật hoang dã. Đã có nhiều loài, cá thể ăn thịt nhỏ và Tê Tê, khi về tới trung tâm từ các cuộc giải cứu đã bị thương khắp nơi trên cơ thể như: mất mắt, cụt chân.....chính vì vậy SVW ra đời với mong muốn tuyên truyền, nâng cao nhận thức giáo dục bảo tồn cho tất cả mọi người đặc biệt là người dân, cũng như các em học sinh, sinh viên xung quanh vùng đệm của rừng. Giúp họ hiểu được các giá trị về tài nguyên môi trường cũng như các loài động vật hoang dã. Để từ đó thay đổi nhận thức, cũng như hành vi của họ đối với thiên nhiên môi trường và động vật hoang dã.

+ Trung tâm bảo tồn Rùa

Trung tâm bảo tồn Rùa được thành lập từ năm 1998, nhằm ứng phó với tình trạng khủng hoảng và suy giảm nghiêm trọng các quần thể Rùa cạn và nước ngọt tại Việt Nam và Châu Á. Trung tâm trực thuộc VQG Cúc Phương và nhận được sự hỗ trợ, hợp tác của Chương trình bảo tồn rùa Châu Á, tổ chức bảo tồn Indo-Myanmar. Trung tâm ra đời với 03 nhiệm vụ chính:

Thứ nhất: Cứu hộ, chăm sóc và thả về tự nhiên các thể Rùa được tịch thu từ các vụ buôn bán bất hợp pháp. Từ 2015 đến 2022, TCC đã cứu hộ hơn 60 đợt với hơn 1960 cá thể từ 22 loài Rùa khác nhau.

Thứ hai: Rùa nguy cấp, tái thả về tự nhiên khi có điều phù hợp. Hiện nay TCC đã nhân giống thành công 15 loài Rùa của Việt Nam, tập trung vào các loài nguy cấp và khó nhân nuôi nhất nhằm gia tăng số lượng quần thể loài. Trong 7 năm trở lại đây, TCC đã tiến hành thả 12 loài Rùa về các khu bảo tồn tự nhiên với hơn 855 cá thể.

Thứ ba: Là một trung tâm thông tin, học tập nhằm giới thiệu đến cộng đồng về đa dạng các loài Rùa và công tác bảo tồn tại Việt Nam. TCC tạo ra một không gian tiện ích để mọi người có thể đến tham quan và học tập, qua đó thay đổi thái độ của cộng đồng trong việc bảo tồn các loài động vật hoang dã.

+ Vườn thực vật

Vườn thực vật Cúc Phương là công trình khoa học được xây dựng từ năm 1985 tại khu Đông Nam của vườn. Đây là khu gây trồng, bảo tồn nguồn gen các loài thực vật quý hiếm của Cúc Phương và của Việt Nam; xây dựng quy trình gieo trồng và cung cấp giống cây bản địa. Vườn thực vật còn là nơi tiến hành thử nghiệm nuôi bán hoang dã và nghiên cứu một số tập tính sinh học của một số loài động vật như Vượn, Voọc, Hươu, Nai, Rùa. Vì vậy, vườn thực vật Cúc Phương là hiện trường rất tốt phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, học tập, tham quan du lịch và các hoạt động khác như xem chim, đi bộ...

Bảng 2.1. Đánh giá mức độ hài lòng của khách du lịch đối với các dịch vụ du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại VQG Cúc Phương

STT	Các yếu tố trong chuyến đi du lịch	Rất hài lòng (4)	Hài lòng (3)	Bình thường (2)	Không hài lòng (1)	Điểm Trung bình
1	Sự hấp dẫn về cảnh quan và TNDL	96%	4%	0%	0%	3,96
2	Cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo	50%	30%	11%	9%	3,21
3	Giá cả	60%	17%	0%	23%	3,14
4	Các dịch vụ lưu trú	40%	46%	0%	14%	3,12
5	Các dịch vụ ăn uống	36%	40%	16%	8%	3,04
6	Nhân viên hỗ trợ và HDV tại điểm	0%	76%	14%	10%	2,66
7	Các dịch vụ bổ sung	20%	28%	32%	20%	2,48

(Nguồn: Khảo sát tháng 3/2024)

Qua khảo sát khách du lịch cũng như phỏng vấn một số hướng dẫn viên của các công ty du lịch khi đến VQG Cúc Phương nhận thấy: mức độ hài lòng của khách du lịch về các dịch vụ không giống nhau. Yếu tố tạo nên sự hài lòng nhất ở du khách học sinh, sinh viên là cảnh quan và tài nguyên du lịch ở đây. Hai yếu tố có mức độ hài lòng trung bình của khách thấp nhất là các dịch vụ bổ sung, nhân viên hỗ trợ và hướng dẫn viên tại điểm. Có thể nhận thấy các dịch vụ bổ sung cho học sinh, sinh viên tại vườn còn nghèo nàn ngoài dịch vụ đạp xe, chèo kayak, quây lưu niệm còn chưa được chú trọng tạo tính đặc sắc. Đội ngũ nhân viên và hướng dẫn viên tại điểm chủ yếu có kiến thức về bảo tồn nhưng đôi khi thiếu các kỹ năng về du lịch, hoạt náo, thông tin cung cấp cho các đoàn chưa thỏa mãn trong một chuyến tham quan. Điều này cho thấy sự liên kết với giá của dịch vụ du lịch tại đây. Khảo sát cho thấy 23% khách du lịch không hài lòng về giá bởi họ cho rằng giá đôi chỗ còn đắt

như: giá thuê xe máy, xe điện hay giá vé tham quan khu bảo tồn cho những đoàn đông.

2.3.3. Kết quả hoạt động kinh doanh

Về lượng khách du lịch

Bảng 2.2. Số lượng khách du lịch đến VQG Cúc Phương giai đoạn 2018-2023

Đơn vị: Lượt khách

Năm	Khách nội địa		Khách quốc tế		Tổng lượt khách
	Lượt khách	Tỷ trọng	Lượt khách	Tỷ trọng	
2018	106.250	88%	14.650	12%	120.900
2019	89.200	84%	16.400	16%	105.600
2020	55.047	94%	3.453	6%	58.500
2021	32.401	99%	172	1%	32.573
2022	95.338	96%	4.489	4%	99.827
2023	109.832	90%	11.860	10%	121.692

Nguồn: VQG Cúc Phương, 2023

Thị trường khách du lịch nội địa đến Cúc Phương tập trung chủ yếu từ tháng 2 đến tháng 9 hàng năm, chiếm thị phần lớn. Thị trường khách du lịch quốc tế đến Cúc Phương tập trung chủ yếu từ tháng 10 đến tháng 01 hàng năm chủ yếu là khách đến từ Mỹ, châu Âu (Pháp, Đức...). Tỷ trọng thị trường khách này trước đại dịch COVID-19 chiếm khoảng 12 – 16%. Sau đại dịch, khi du lịch đã bắt đầu hồi phục, lượng khách quốc tế đang dần trở lại, đến hết năm 2023 là 10%.

Sự phục hồi trong giai đoạn 2022-2023 chưa hoàn toàn chứng tỏ sự tăng trưởng ổn định trong giai đoạn tiếp theo, bởi đây có thể chỉ là sự tăng trưởng tức thời do nguyên nhân hậu COVID-19 (du lịch bị kìm hãm và khi mở cửa trở lại thì tăng vọt nhanh chóng). Chính vì thế, để đảm bảo sự tăng trưởng này có thể tiếp tục tăng một cách ổn định cần có sự đầu tư thích đáng đối với du lịch cũng như bảo tồn.

Lượng khách du lịch đến tham quan tại các trung tâm cứu hộ và bảo tồn cũng có xu hướng gia tăng, chiếm tỉ lệ ngày càng cao trong tổng số khách đến vườn. Cụ thể, năm 2021, lượng khách đến tham quan các trung tâm cứu hộ và bảo tồn chỉ chiếm 22,2% tổng số khách; năm 2022, con số này là 47,7% và

năm 2023 đã chiếm 56,3% lượng khách. Sự tăng trưởng này đạt được cả ở số liệu tuyệt đối về lượt khách đến các Trung tâm cứu hộ và cả tỷ trọng trên tổng lượt khách đến vườn. Điều này chỉ phần nào phản ánh sự quan tâm của du khách đến các hoạt động sinh thái, bảo tồn thiên nhiên, tuy nhiên vẫn cần tiếp tục nghiên cứu và phân tích trong những giai đoạn tiếp theo.

Bảng 2.3. Khách du lịch tham quan các trung tâm cứu hộ và bảo tồn

Đơn vị: Lượt khách

Năm	Trung tâm cứu hộ và bảo tồn Linh trưởng		Trung tâm cứu hộ và bảo tồn Rùa		Trung tâm cứu hộ và bảo tồn Tê tê		Tổng lượt khách tham quan các trung tâm cứu hộ	Tỷ trọng trên tổng lượt khách đến Vườn
	Người lớn	Trẻ em	Người lớn	Trẻ em	Người lớn	Trẻ em		
2021	2.494	1.174	1.258	610	1.114	551	7.228	22,2%
2022	17.206	9.826	10.015	6.790	1.586	2.149	47.572	47,7%
2023	27.655	11.659	13.661	7.064	4.930	3.543	68.512	56,3%

Nguồn: VQG Cúc Phương, 2023

Khách du lịch lựa chọn hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên thường vào những ngày cuối tuần hoặc các ngày nghỉ lễ. Kết quả khảo sát tại vườn quốc gia cúc phương cho thấy lượng khách vào những ngày cuối tuần hoặc những ngày dịp lễ tập trung nhiều nhất ở các nhóm là học sinh của các trường trung học phổ thông trung học cơ sở. Số lượng đoàn lựa chọn vào những ngày này có thể lên tới hơn 200 học sinh, sinh viên trên một đoàn tập trung đi theo các lớp học, các trường học. Trung bình vào những tháng cao điểm từ tháng ba đến tháng sáu trung bình có thể đón hơn 1000 lượt khách là học sinh, sinh viên. Tuy nhiên, đối tượng học sinh, sinh viên đến đây chủ yếu lựa chọn loại hình du lịch trải nghiệm tại các trung tâm bảo tồn, các vườn thực vật hoặc các chương trình miễn phí vé tham quan. Với giá thành đối với đối tượng học sinh, sinh viên tại các chương trình bảo tồn chỉ dao động từ 20.000 đến 50.000 VND một người. Đối với số lượng đoàn học sinh trải nghiệm chiếm từ 30% đến 40% tổng lượng khách đến Cúc Phương tùy từng thời điểm.

Về doanh thu và chi phí du lịch

**Bảng 2.4. Doanh thu từ du lịch của VQG Cúc Phương giai đoạn
2018-2023**

Đơn vị: Đồng

Năm	Thu dịch vụ		Thu phí tham quan		Tổng doanh thu từ du lịch
	Doanh thu	Tỷ trọng trên TDT	Doanh thu	Tỷ trọng trên TDT	
2018	2.019.498.041	25%	5.928.000.000	75%	7.947.498.041
2019	2.332.612.698	31%	5.120.000.000	69%	7.452.612.698
2020	1.554.538.623	36%	2.816.000.000	64%	4.370.538.623
2021	871.531.804	37%	1.490.750.000	63%	2.362.281.804
2022	4.486.928.416	49%	4.584.250.000	51%	9.071.178.416
2023	6.703.349.000	54%	5.691.900.000	46%	12.395.249.000

Nguồn: VQG Cúc Phương, 2023

Giai đoạn 2018-2019, doanh thu từ dịch vụ của VQG tăng nhẹ nhưng doanh thu từ phí tham quan giảm đáng kể, dẫn đến sự giảm tổng doanh thu. Giai đoạn 2019-2021, doanh thu từ dịch vụ và phí tham quan giảm sâu, phản ánh sự ảnh hưởng nặng nề của đại dịch lên hoạt động kinh doanh du lịch của VQG. Năm 2022, doanh thu từ dịch vụ và phí tham quan đã vượt qua mức của năm 2018, cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ và có thể nhận định là sự đổi mới trong cách thức cung cấp dịch vụ, phát triển các sản phẩm du lịch mới trong thời gian qua đã góp phần tăng đáng kể cho doanh thu từ dịch vụ của VQG. Đặc biệt doanh thu từ du lịch năm 2023 của vườn tăng khoảng 1,36 lần so với năm 2022, tăng 1,5 lần so với năm 2018. Sau 5 năm doanh thu từ phí tham quan giảm đi nhưng doanh thu từ dịch vụ tăng mạnh gấp khoảng 3,3 lần.

Điều này cho thấy rõ nhu cầu sử dụng các dịch vụ của khách du lịch tại vườn đang ngày càng gia tăng nhanh chóng. Từ đó, có thể thấy việc cần thiết phải chú trọng đến phát triển dịch vụ bao gồm đa dạng hoá sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ cũng như cải tạo hạ tầng du lịch cho phù hợp với nhu cầu cũng như để đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý, nhằm phát triển du lịch đi đôi với giảm thiểu tác động tiêu cực.

Về chỉ tiêu bình quân của khách du lịch

Qua phỏng vấn các cán bộ quản lý VQG Cúc Phương, chỉ tiêu bình quân của khách du lịch tại VQG Cúc Phương trong giai đoạn 2018 – 2023 thấy rõ xu hướng tăng. Nếu như năm 2018, chỉ tiêu bình quân của 01 khách du lịch tại Vườn chỉ khoảng 65.736 đồng, thì 05 năm sau (năm 2023), con số này đã tăng gần gấp đôi là 101.858 đồng.

Xu hướng chỉ tiêu bình quân của khách trong giai đoạn 2018- 2023 cho thấy sự gia tăng sử dụng dịch vụ và chi tiêu cho các dịch vụ của khách. Xu thế đánh giá sự phát triển du lịch dựa trên tăng trưởng về số lượng khách đến nay không còn phù hợp, đặc biệt là một điểm đến là vườn quốc gia nơi những giá trị tự nhiên và môi trường được ưu tiên hàng đầu. Chính vì thế, để gia tăng hiệu quả trong việc khai thác giá trị tài nguyên của rừng cần chú trọng đến nguồn thu bền vững từ các chất lượng dịch vụ được cung cấp. Đồng thời, nguồn thu sẽ góp phần hỗ trợ hiệu quả cho công tác quản lý, bảo tồn và lợi ích cho cộng đồng.

Đối với đối tượng khách là học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động trải nghiệm, mức chi tiêu cho hoạt động trải nghiệm là không đáng kể. Mức chi tiêu khá thấp so với đối tượng khách đi tham gia du lịch sinh thái hoặc du lịch nghỉ dưỡng tại vườn quốc gia Cúc Phương. Trung bình mức chi tiêu cho hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên là 250.000 VNĐ/ người trong ngày. Còn đối với tour 2 ngày 1 đêm là 750.000 VNĐ/ người.

2.4. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

2.4.1. Thuận lợi

Loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên ngày càng được phổ biến không chỉ tại Ninh Bình mà cả Việt Nam. Đặc biệt là xu hướng đi du lịch gắn với thiên nhiên, trải nghiệm những hoạt động tại các vườn quốc gia, điểm thiên nhiên, đang là một xu hướng du lịch mới và có thể thu hút được lượng khách lớn trong tương lai.

Vườn quốc gia Cúc Phương có nhiều cảnh quan thiên nhiên, khí hậu ôn hòa, điểm đến thân thiện, thuận lợi cho phát triển loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên. Vì nhu cầu tượng khách này yêu thích, tìm hiểu về tự nhiên, hòa mình và trải nghiệm, khám phá. Để phát triển điều kiện du lịch trải nghiệm này, điều kiện tiên quyết là cần phải có cảnh quan tự nhiên,

hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật. Tận dụng mọi nguồn tài nguyên của điểm du lịch. Giá cả dịch vụ du lịch phải hợp lý, phù hợp với điều kiện kinh tế của nhóm đối tượng học sinh, sinh viên.

Bên cạnh đó, những nỗ lực về việc xúc tiến quảng bá hình ảnh du lịch, trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương được rất nhiều sự ủng hộ của du khách và các trường học, các cơ sở đào tạo, phòng đào tạo và các tổ chức liên doanh với công ty du lịch. Và những nỗ lực của vườn quốc gia Cúc Phương. Đó là loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên thường được đăng trên các trang web, trên mạng xã hội internet để giới thiệu, quảng bá hình ảnh của du lịch trải nghiệm. Qua đó chủ động trong việc thu hút nguồn khách. Không chỉ vậy, loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên đang được vườn quốc gia đẩy mạnh vào các trường học xung quanh vùng đệm của vườn. Từ đó có thể tuyên truyền nâng cao nhận thức đối với người dân xung quanh vùng đệm. Không khai thác, không sử dụng buôn bán các loại động vật hoang dã tại vườn quốc gia Cúc Phương. Đây là một biện pháp đẩy mạnh hoạt động du lịch trải nghiệm kết hợp cùng với việc bảo tồn hệ sinh thái vườn quốc gia Cúc Phương đang thực hiện rất tốt.

Bên cạnh đó, hoạt động du lịch trải nghiệm cũng được thường xuyên thay đổi các chương trình để phù hợp với từng đối tượng học sinh, sinh viên. Ban quản lý vườn quốc gia Cúc Phương cũng đang muốn phát triển thêm nhiều loại hình du lịch trải nghiệm để bản thân các bạn học sinh, sinh viên khi tới tham gia có thể hoàn thiện bản thân, cải thiện nhiều kỹ năng tự tin trong giao tiếp.

Đến với Cúc Phương là hòa nhập với thiên nhiên – cái nôi của muôn loài. Với một hệ thống giao thông thuận tiện, nhà nghỉ phù hợp, với các dịch vụ ăn uống, hàng hóa lưu niệm và nhiều công trình vui chơi đã và sẽ được xây dựng, chắc chắn Cúc Phương sẽ là điểm đến của tình yêu thiên nhiên và những giá trị văn hóa.

2.4.2. Khó khăn

Ngoài những thuận lợi trên thì phát triển loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên cũng gặp không ít khó khăn.

Du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên xuất hiện ở rất nhiều các vườn quốc gia, các trung tâm bảo tồn trong đó có VQG Cúc Phương nhưng còn đang hạn chế một số điểm như: Cơ sở vật chất kỹ thuật còn phải

phụ thuộc vào việc bảo tồn, không được mở rộng, không được cải tạo, không được hiện đại hóa, các cơ sở vật chất sẽ ảnh hưởng đến việc bảo tồn cảnh quan tự nhiên.

Chính vì vậy, hệ thống cơ sở vật chất tại vườn quốc gia Cúc Phương còn là một điều hạn chế đối với hoạt động du lịch trải nghiệm. Cụ thể: cơ sở ăn uống, lưu trú có sức chứa ít, thiếu hiện đại và tập trung ở phía cổng vườn khu trung tâm. Chất lượng của các loại dịch vụ ăn uống, lưu trú này còn chưa được cải thiện chuẩn chất lượng. Đối với hệ thống vận chuyển tại vườn quốc gia Cúc Phương tuy đa dạng và gần gũi với thiên nhiên nhưng số lượng còn ít không đủ phục vụ khi khách có nhu cầu cao. Đối với giá vé, giá xe điện theo sự đánh giá của du khách còn khá cao.

Tham gia loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tùy thuộc vào thời gian rảnh rỗi của các bạn học sinh, sinh viên. Đa số đối tượng khách này sẽ đi vào cuối tuần, chính vì vậy rất đông khách du lịch và không đủ nguồn nhân lực để phục vụ cho các khách thông thường và khách là đối tượng học sinh, sinh viên đi trải nghiệm.

Đa số các đoàn khách học sinh, sinh viên tham gia vào chương trình trải nghiệm này là đi trong ngày ít khi sử dụng dịch vụ lưu trú. Điều này ảnh hưởng lớn đến doanh thu của vườn, không khai thác triệt để khả năng cung ứng cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh của VQG Cúc Phương.

Các sản phẩm, dịch vụ du lịch tại vườn quốc gia Cúc Phương nhiều nhưng chưa đa dạng. Chỉ tập trung ở một số khu vực ở phía ngoài mà chưa khai thác được các chương trình hoạt động trải nghiệm ở sâu trong trung tâm. Từ đó kéo theo các chất lượng dịch vụ tại khu trung tâm còn hạn chế. Và chưa cải tạo được bởi vì không có nguồn vốn và sản phẩm phù hợp.

Đội ngũ nhân lực phục vụ du lịch trải nghiệm còn thiếu về số lượng và kỹ năng du lịch còn hạn chế, chủ yếu từ các chuyên môn khác chuyển sang. Vào những thời điểm cao điểm tại Cúc Phương còn điều động một vài cán bộ nhân viên phục vụ các dịch vụ. Như vậy không đảm bảo được chất lượng cung cấp đến khách.

Tại VQG Cúc Phương chưa phân chia các loại hình riêng biệt dành cho từng đối tượng là học sinh, sinh viên mà các sản phẩm đều phục vụ chung cả hai đối tượng. Chỉ những đoàn khách có yêu cầu về chương trình riêng thì mới bắt đầu xây dựng chương trình. Như vậy cho thấy các sản phẩm chưa có tính đặc thù sẽ xảy ra tình trạng các đoàn học sinh, sinh viên phải có sự lựa

chọn sản phẩm nào phù hợp, rất mất thời gian khi tham gia chương trình tại điểm.

Công tác xúc tiến quảng bá loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh còn chưa đạt được hiệu quả cao.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Chương 2 đã trình bày khái quát về điều kiện và thực trạng phát triển loại du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương. Những điều kiện bao gồm: nhu cầu, tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên du lịch văn hoá, điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật, điều kiện về nguồn nhân lực. Chương 2 cũng đã nghiên cứu thực trạng về lượng khách, doanh thu, các sản phẩm dịch vụ nói chung cũng như loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên nói riêng. Qua đó tác giả tiến hành đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong điều kiện phát triển loại hình du lịch này, đề ra những giải pháp phát triển khắc phục khó khăn được trình bày ở trong chương 3

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

3.1. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

3.1.1. Quan điểm phát triển hoạt động du lịch dành cho học sinh – sinh viên tại Vườn Quốc Gia Cúc Phương

Với chiến lược xây dựng vườn quốc gia Cúc Phương thành ngôi nhà lớn về giáo dục và trải nghiệm thiên nhiên. Trong những năm gần đây nhằm thúc đẩy các hoạt động du lịch sinh thái, đặc biệt là du lịch sinh thái gắn với trải nghiệm và cứu hộ bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia Cúc Phương đã tổ chức được hệ sinh thái du lịch với nhiều chương trình sản phẩm. Cùng với đó, bộ sản phẩm giáo dục trải nghiệm đã được xây dựng hoàn thiện đưa vào vận hành.

Với bộ sản phẩm giáo dục trải nghiệm thiên nhiên, vườn quốc gia Cúc Phương mong muốn chương trình được lan tỏa rộng rãi tới các trường phổ thông không chỉ trong khu vực mà trên toàn quốc và các trường đại học biết đến. Để các bạn học sinh, sinh viên có cơ hội tham quan, học tập, trải nghiệm tại Cúc Phương.

Hoạt động du lịch trải nghiệm tại Cúc Phương đều hướng tới mục tiêu giáo dục nhận thức và bảo tồn

- Hoạt động du lịch trải nghiệm về giáo dục trải nghiệm thiên nhiên

Với quan điểm Cúc Phương là môi trường thu hút các bạn học sinh, sinh viên đến trải nghiệm học tập. Và quan điểm này đã cho ra mắt các bộ sản phẩm giáo dục trải nghiệm đặc biệt phù hợp với từng độ tuổi khác nhau, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, sinh viên nhóm gia đình, nhóm người cao tuổi. Không chỉ dừng lại ở việc cung cấp thông tin đơn thuần, điểm đặc biệt của bộ sản phẩm giáo dục trải nghiệm đó là cung cấp bồi đắp các kỹ năng mềm cơ bản cho các bạn học sinh, sinh viên như: Kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng sinh tồn khi đi trong rừng,... Các bạn học sinh, sinh viên sẽ được hòa mình vui chơi trong các hoạt động thí nghiệm bổ ích, các trò chơi, thi nấu ăn,... trải nghiệm khám phá Cúc Phương về đêm...

Học tập tại các chương trình cứu hộ bảo tồn nhận biết được các loại động vật hoang dã các loài linh trưởng đang được cứu hộ với nhiều ý nghĩa, gửi gắm thông điệp về kiến thức và tính yêu thương động vật với mọi người, muốn các bạn học sinh, sinh viên sẽ trở thành sứ giả lan tỏa những thông điệp đó sau thời gian thử nghiệm bộ sản phẩm này.

Chương trình tour du lịch trải nghiệm “Thêm xanh cho cánh rừng già”. Hưởng ứng lời kêu gọi trồng một tỷ cây xanh của chính phủ vườn quốc gia Cúc Phương đã xây dựng một bộ sản phẩm du lịch mới, thu hút khách du lịch tham gia đó là hoạt động trồng cây với tên gọi “Thêm xanh cho cánh rừng già”. Du khách sẽ được nhận tư vấn trực tiếp từ cán bộ khoa học của trung tâm bảo tồn và phát triển sinh vật vườn quốc gia Cúc Phương về giống cây trồng, vị trí trồng đặc biệt nhất đó chính là trực tiếp trồng những mầm xanh với ý nghĩa gieo những ước nguyện xanh với hình thức mới lạ. Các bạn học sinh, sinh viên sẽ được tận tay gắn thẻ tem lên cây đó do mình trồng. Không chỉ dừng lại tại đó, việc trồng cây du khách sẽ tiếp tục được nhận thông tin về tình trạng cây trồng sau đó. Và sau một thời gian, các bạn học sinh, sinh viên hoặc du khách có thể trở lại chiêm ngưỡng cây do chính mình trồng góp một phần nhỏ bé để phủ thêm xanh cho cánh rừng. Trồng cây là một sản phẩm du lịch mới, độc đáo tại vườn quốc gia Cúc Phương.

Tour du lịch trải nghiệm “ Về nhà”

Chính từ hoạt động tái thả các loại động vật được cứu hộ tại chương trình trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ vườn quốc gia Cúc Phương đã cho ra mắt sản phẩm du lịch sinh thái mới về tên gọi là tour “Về nhà”. Hoạt động tái thả động vật được nghiên cứu kỹ lưỡng kết hợp với bộ phận chuyên môn của vườn để tìm những địa điểm phù hợp như sinh cảnh sống là nơi có thức ăn, nước uống, có cùng giống loài phân bố. Các tour giới hạn số lượng du khách tham gia để đảm bảo an toàn, đảm bảo đúng tính chất của hoạt động bảo tồn. Qua chương trình này với mong muốn chính du khách sẽ tận mắt chứng kiến khoảnh khắc các cá thể hoang dã may mắn được trở về ngôi nhà từ đó sẽ khơi dậy sự đồng cảm, tình yêu thương, ý thức bảo vệ động vật hoang dã, lan tỏa tình yêu thiên nhiên.

3.1.2. Các định hướng nhằm phát triển triển hoạt động du lịch dành cho học sinh – sinh viên tại Vườn Quốc Gia Cúc Phương

- Các hoạt động giáo dục trải nghiệm cho học sinh phổ thông các cấp, các sản phẩm du lịch độc đáo hiện có cần được tổ chức và vận hành chu đáo và chuyên nghiệp hơn nữa.

- Tập chung nâng cao chất lượng trải nghiệm, chất lượng dịch vụ và chiều sâu cũng như hàm lượng và nội dung, thông điệp truyền tải về môi trường thông qua các hoạt động trải nghiệm, giáo dục, diễn giải môi trường, một các trực quan sống động và thực tiễn.

- Xây dựng nhiều sản phẩm du lịch mang tính trải nghiệm là rất cần thiết nhưng với lưu ý không làm tổn hại đến thiên nhiên, hướng tới bảo vệ môi trường.

- Tăng cường đẩy mạnh kết hợp cùng các đơn vị nhà trường tại địa bàn xung quanh vùng đệm vườn quốc gia Cúc Phương hướng tới lứa tuổi học sinh, sinh viên hiểu hơn giá trị của rừng, các loại động thực vật. Từ đó có trách nhiệm chung tay bảo vệ môi trường bảo vệ hệ sinh thái rừng.

3.2. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

3.2.1. Giải pháp về cơ sở vật chất kĩ thuật du lịch

Cơ sở vật chất kĩ thuật trong hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương cần được hoàn thiện và nâng cao. Cơ sở vật chất kĩ thuật tốt kết hợp với đội ngũ cán bộ nhân viên thì chất lượng phục vụ đối với các hoạt động du lịch mới tốt. Sau đây là một số giải pháp để cải thiện cơ sở vật chất kĩ thuật trong hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên:

Xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất để đảm bảo sự an toàn, thuận tiện cho du khách. Việc đầu tư cải thiện cơ sở vật chất rất quan trọng, vừa phải đảm bảo được chất lượng vừa phải tuân thủ theo quy tắc bảo tồn tại vườn quốc gia. Điều này bao gồm việc xây dựng, thiết kế, lắp đặt các cơ sở vật chất trong lưu trú và ăn uống.

Đầu tư phát triển hạ tầng giao thông trong khu trung tâm cổng vườn quốc gia Cúc Phương phù hợp không ảnh hưởng đến cảnh quan tự nhiên. Đầu tư hạ tầng kĩ thuật đồng bộ: Điện, nước, điểm vui chơi, mạng viễn thông, internet, nhà vệ sinh đạt chuẩn tại các điểm lưu trú.

- Hệ thống điện đủ tiêu chuẩn đủ thấp sáng tại các điểm lưu trú phòng nghỉ, nhà sàn, sân bãi tổ chức trò chơi, văn nghệ vào buổi tối.

- Tại các khu trung tâm cần cải thiện về hệ thống nguồn nước sạch, đủ cho ăn uống sinh hoạt đảm bảo vệ sinh.

- Điểm vui chơi trong vườn quốc gia Cúc Phương dành cho học sinh còn là một điểm hạn chế, hình thức tổ chức chủ yếu là các hoạt động hoạt náo ngoài trời đơn giản, thô sơ.

- Xây dựng thêm hệ thống mạng viễn thông, internet để đảm bảo cho việc liên hệ, thông báo trong trường hợp tình trạng khẩn cấp.

- Nhanh chóng nâng cấp các hạng mục cơ sở vật chất để phục vụ các chương trình. Chú trọng đầu tư các khu vực trò chơi từ các nguyên liệu thân thiện môi trường.

- Tại các địa điểm thường tổ chức hoạt động teambuilding cho học sinh, sinh viên cần có quầy bán nước, đồ ăn...

Đối với hệ thống phương tiện vận chuyển hiện tại vườn chỉ có 3 chiếc xe điện. Những chương trình đi tham quan ở khu ngoại vi tuyến đường cũng khá xa nên đầu tư xe điện để các bạn học sinh, sinh viên không phải đi bộ, với những đoàn đông vườn chưa đủ phương tiện để phục vụ.

Không chỉ nâng cấp và cải thiện bên cạnh cạnh đó còn phải quản lí và bảo trì các cơ sở vật chất kĩ thuật: Cán bộ nhân viên phải thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất để kịp thời sửa chữa, bảo trì định kì các cơ sở vật chất để sửa chữa đảm bảo luôn ở chất lượng tốt nhất, an toàn.

Sử dụng công nghệ mới: Sử dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao công tác quản quản lý, vận hành cơ sở vật chất kĩ thuật. Điều này có thể sử dụng các trang thiết bị tự động và tiết kiệm chi phí đầu tư.

3.2.2. Giải pháp về nguồn nhân lực

Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng đóng góp vào sự phát triển du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại vườn quốc gia Cúc Phương. Tuy nhiên, qua thống kê khảo sát nhân lực cho hoạt động loại hình du lịch trải nghiệm này còn hạn chế năng lực chuyên môn không cao, hầu hết còn phải tự tìm hiểu, học hỏi về các chương trình hoạt động trải nghiệm. Để nguồn nhân lực ổn định, chất lượng cao hơn, góp phần vào sự phát triển chung của hoạt động du lịch tại vườn quốc gia Cúc Phương cần thực hiện một số giải pháp sau:

Mở các lớp đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ nhân viên về quy trình hoạt động phục vụ khách trong hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên một cách cởi mở, thân thiện. Bên cạnh đó cần hiểu được nhu cầu mong muốn của khách du lịch, chia sẻ với khách về hoạt động trải nghiệm tại chương trình, biết cách ứng xử trong mọi tình huống, từ đó có những dự án, kế hoạch để phát triển cho loại hình du lịch này.

Đối với tất cả các hoạt động du lịch tại vườn quốc gia Cúc Phương đều hướng tới sự bền vững. Ban quản lý vườn cần đổi mới, thu hút nguồn nhân lực trẻ có trình độ về chuyên ngành du lịch, dịch vụ. Các bạn trẻ có tính sáng tạo, tự tin năng động biết tìm tòi cái mới, tiếp thu nhanh. Tuyển dụng thêm nguồn nhân lực có chuyên môn về du lịch và dịch vụ. Kết hợp với một số trường đại học đào tạo về du lịch để sinh viên có cơ hội đến thực tập và hỗ trợ vào các dịp cao điểm. Có thể liên kết với trường Đại học Hoa Lư trên địa bàn tỉnh Ninh Bình để nhân sinh viên ngành du lịch thực tập, đây là nguồn nhân lực hỗ trợ vườn trong dịp cao điểm.

Đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng cơ bản về tin học và ngoại ngữ

Con người là yếu tố quyết định của mọi sự phát triển, bởi vậy đội ngũ cần được thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về lĩnh vực du lịch trải nghiệm. Hiện nay có nhiều các đơn vị tổ chức các khoá học ngắn hạn và dài hạn về phát triển giọng nói, MC, tổ chức teambuilding... cán bộ và nhân viên tại vườn có thể tìm hiểu, nghiên cứu và trau dồi thêm các kỹ năng mềm này.

3.2.3 Giải pháp về các dịch vụ cung cấp cho học sinh, sinh viên

Các dịch vụ trong hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên tại VQG Cúc Phương đã có nhưng chỉ tập chung ở một số chương trình ở vùng ngoại vi các trung tâm bảo tồn như là chương trình bảo tồn Linh Trường, chương trình bảo tồn Rùa, Vườn thực vật và rất ít các đoàn học sinh-sinh viên tìm hiểu đi sâu vào khu vực trung tâm thậm chí là chỉ dừng tại khu vực Hồ Mạc để tham gia chương trình teambuilding.

Từ thực tế có thể đưa ra một số giải pháp về dịch vụ trong hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh- sinh viên

Thứ nhất: Cần đa dạng các sản phẩm du lịch không chỉ tham quan các chương trình bảo tồn mà cần đẩy mạnh một số các sản phẩm về thiên nhiên như: Hoạt động trecking dành cho học sinh- sinh viên, hoạt động về tìm hiểu văn hoá Bản Mường, các lớp học về chèo thuyền kayak hoặc các chương trình

lớp học sáng tạo như tập múa, hát, vẽ, đồ thủ công làm từ nguyên liệu là thực vật...

- Hoạt động trecking dành cho học sinh – sinh viên: Trong quá trình tham quan hướng dẫn viên giới thiệu về VQG Cúc Phương, giới thiệu về các động thực vật trong rừng, kỹ năng sinh tồn khi đi rừng. Khi tham gia chương trình này những tour đi dài ngày có thể chọn các địa điểm gần và các bạn học sinh – sinh viên ngủ lại tại các lều trại và xem động, thực vật vào ban đêm. Tham gia các bạn học sinh- sinh viên các thầy cô bắt buộc phải tuân thủ các quy định về an toàn của người hướng dẫn qua chương trình này các bạn học sinh – sinh viên hiểu rõ hơn vào nhiệm vụ bảo vệ rừng, rèn luyện sức khoẻ, sự dẻo dai.

- Hoạt động về tìm hiểu văn hoá Bản Mường: Tại VQG Cúc Phương chưa có chương trình dành cho học sinh- sinh viên để tìm hiểu các giá trị bản Mường như tham gia các lớp học công chiêng, điệu hát Mường, thưởng thức ẩm thực, các trò chơi. Khi tham gia chương trình này các bạn học sinh – sinh viên sẽ được mặc những bộ trang phục của người dân tộc Mường hoá thân thành các nghệ sĩ để tập các bài hát, điệu múa. Tiếp theo đó cùng với người hướng dẫn tìm hiểu các câu chuyện giá trị văn hoá của người dân nơi đây. Bên cạnh đó yêu thích hơn đó là ẩm thực của bản Mường khi tham gia trực tiếp vào quá trình tạo ra các món ăn các bạn học sinh - sinh viên sẽ cảm nhận được ý nghĩa của các món ăn. Qua đây các bạn sẽ hiểu và tự hào về văn hoá bản sắc dân tộc từ đó thêm yêu, giữ gìn phát huy các giá trị tới nhiều người biết đến.

- Lớp học về không gian trải nghiệm về sáng tạo tại VQG Cúc Phương: Lớp học này các bạn học sinh – sinh viên sẽ được tự do sáng tạo những sản phẩm đồ thủ công bằng giấy, chất liệu tái chế từ lá rừng. Những sản phẩm các bạn tạo ra sẽ được trưng bày ngay lại chính lớp học. Thông qua đây các bạn học sinh – sinh viên sẽ đóng góp công sức của mình trong việc bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ VQG Cúc Phương, lan toả tình yêu tới tất cả mọi người.

- Lớp học về chèo thuyền kayak: Khi tham gia các chương trình trải nghiệm tại đây các bạn học sinh – sinh viên có thể tham gia các lớp học về chèo thuyền kayak trên Hồ Mạc. Từ đó sẽ rèn luyện được sức khoẻ, kỹ năng và cảm nhận được thiên nhiên hùng vĩ tại VQG Cúc Phương.

Thứ hai: Tại địa điểm trung tâm cần có thêm các khu vui chơi dành cho học sinh, các gian hàng đồ lưu niệm cần có tính đa dạng như các đồ thủ công

làm từ mây, tre, đan gổn gũi với thiên nhiên; các sản phẩm biểu tượng tại từng chương trình bảo tồn ví dụ như: Vật phẩm đồ chơi gấu bông, tranh, ảnh, sách các con vật tại từng chương trình, áo, mũ in logo của các chương trình cứu hộ...

3.2.4. Giải pháp về tuyên truyền, quảng bá

Nâng cao nhận thức của du khách về loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên thông qua các kênh truyền thông, mạng xã hội, website, tờ rơi, các chiến dịch truyền thông sẽ lan tỏa được thông điệp về loại hình du lịch này, mang lại những lợi ích và ưu điểm. Xu hướng du lịch trải nghiệm gắn kết với thiên nhiên đang được rất nhiều các bạn trẻ, học sinh, sinh viên, kể cả các đối tượng khách là người lớn tuổi.

Cách thức và nội dung diễn giải của cán bộ giáo dục tại các chương trình đã có điểm mới và đang thay đổi để phù hợp với từng đối tượng khách. Tuy nhiên vẫn còn thiếu về kỹ năng diễn giải về môi trường. Tổ chức trò chơi, luyện giọng nói để hấp dẫn hơn. Với nền kiến thức ngoài lề hoặc bắt trend những vấn đề môi trường tự nhiên.

Công tác tuyên truyền và quảng bá hiện nay, công tác tuyên truyền và quảng bá các chương trình được chú trọng công tác tuyên truyền tại chỗ. Cần được đảm bảo như xây dựng các pano, giới thiệu thông tin, hình ảnh trực quan tại khu vực cổng du lịch về truyền tải những chương trình mới tới du khách, du khách có thể tự tìm hiểu và lựa chọn chương trình phù hợp với sức khỏe và nhu cầu tham gia của mình. Bên cạnh việc truyền tải thông tin các nền tảng truyền thông online. Vườn cũng cần có kế hoạch gửi email trực tiếp đến các đơn vị, trường học giới thiệu các điểm mới, các chương trình giáo dục trải nghiệm mới của vườn.

Việc giới thiệu tư vấn các chương trình cần được thường xuyên tra dồi và đưa ra quy trình chuẩn hướng dẫn viên. Những quy trình này bắt buộc phải được thực hiện một cách kiểm tra chéo hoặc kiểm tra đột xuất để có phần thưởng hoặc tạo thi đua trong nhóm chuyên trách.

Chủ động, sáng tạo trong việc tổ chức các sự kiện về tuần lễ du lịch tại Cúc Phương chuỗi sự kiện du lịch Cúc Phương góp phần thúc đẩy về chất lượng quảng bá du lịch. Tham gia các hội nghị, hội thảo, các hội chợ du lịch tại trên địa bàn tỉnh và quốc tế, ứng dụng công nghệ quảng bá du lịch tại điểm.

Kết hợp tuyên truyền hình ảnh của loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên với việc bảo vệ môi trường. Khẳng định loại hình du lịch này có cơ hội để gần gũi hơn với con người và thiên nhiên, mở rộng vốn

hiểu biết về môi trường tự nhiên, các loài động thực vật. Qua loại hình du lịch trải nghiệm còn có thể nâng cao sức khoẻ thể chất, giúp tinh thần thoải mái.

Thường xuyên tổ chức các chương trình hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên như thi vẽ tranh, đăng ảnh tập thể cá nhân khi tham gia trải nghiệm tại Cúc Phương với hình thức tích điểm từ các lượt like, share trên các trang mạng xã hội từ đó sẽ thu hút được khách du lịch tham gia.

Có thể nói tuyên truyền, quảng bá được chú trọng sẽ thu hút được nguồn khách du lịch ổn định. Nếu làm tốt còn có thể đem lại doanh thu cao cho các khu điểm du lịch.

3.2.5. Giải pháp khác

Liên kết với các trường học từ cấp tiểu học đến trung học cơ sở để đẩy mạnh thu hút đối tượng là học sinh, sinh viên đến và tham gia hoạt động trải nghiệm. Đẩy mạnh chiến lược của vườn quốc gia kết hợp cùng với Phòng giáo dục và Đào tạo của tỉnh Ninh Bình thành lập câu lạc bộ tổ chức các chuyến đi dã ngoại cho các cấp, các trường tham gia. Sở giáo dục và Đào tạo tiếp tục phải có văn bản hướng dẫn, khuyến khích các trường học, đơn vị có liên quan tổ chức các chuyến đi du lịch trải nghiệm gắn với các giá trị thiên nhiên trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt là các trường vùng đệm của VQG khuyến khích tham gia hoạt động trải nghiệm này, thông qua đây cũng là hình thức tuyên truyền về công tác bảo vệ rừng, bồi đắp kiến thức nền tảng phát triển tư duy, sáng tạo khả năng ứng dụng vào môn học thực tế.

Liên kết với công ty du lịch: VQG Cúc Phương cần phối hợp, hỗ trợ liên kết với các công ty lữ hành để xác định các tour trọng điểm, xác định lịch trình, giá tour, công khai các cơ chế giá hỗ trợ cho học sinh, sinh viên tại các trường; hỗ trợ của hướng dẫn viên, thuyết minh viên tại điểm. Liên kết với các công ty du lịch thiết kế các chương trình du lịch mang tính chất đặc thù, phù hợp với đối tượng học sinh, sinh viên theo chủ đề, chủ điểm hoặc có sự kết nối với các điểm du lịch trong tỉnh.

Đầu tư cơ sở vật chất: Về quy hoạch và đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật vừa phải đáp ứng được nhu cầu của du khách bên cạnh đó phải tuân thủ chính sách bảo tồn của VQG. Nên có nhưng quy định riêng về việc quy hoạch và đầu tư cơ sở vật chất của từng vùng như vùng ngoại vi và vùng trung tâm để có thể vừa đảm bảo hoạt động du lịch và công tác bảo tồn.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

Chương 3 đã tập trung nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh- sinh viên tại VQG Cúc Phương dựa trên thực trạng và những quan điểm, định hướng của vườn. Một số giải pháp cụ thể như: Hiện đại hóa và nâng cao chất lượng cơ sở vật chất kĩ thuật du lịch, nâng cao trình độ nguồn nhân lực du lịch tại vườn, đặc biệt là đội ngũ hướng dẫn viên, đa dạng các dịch vụ cung cấp cho học sinh, sinh viên. Bên cạnh đó cũng đẩy mạnh các giải pháp tuyên truyền quảng bá về du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên, ngoài ra còn giải pháp khác như liên kết với các đơn vị trường học, công ty du lịch. Việc đề xuất những giải pháp trên nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động du lịch trải nghiệm, đồng thời xây dựng hình ảnh của một khu bảo tồn thiên nhiên đầy hấp dẫn và phát triển bền vững.

KẾT LUẬN

Trong quá trình thực hiện đề tài “Nghiên cứu hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại VQG Cúc Phương” có thể thấy hoạt động du lịch trải nghiệm tại Cúc Phương đã thu hút được số lượng lớn học sinh, sinh viên tham gia. Thành tựu đáng ghi nhận đó là trong 5 năm liên tiếp đạt được giải thưởng VQG hàng đầu Châu Á với vẻ đẹp tự nhiên, đa dạng sinh học phong phú. Các loại hình du lịch đang được khai thác ở đây gồm: du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng đặc biệt là loại hình du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên. Bên cạnh những thành quả được ghi nhận thì vẫn còn một số hạn chế: Cơ sở vật chất kỹ thuật đã xuống cấp, nguồn lao động còn thiếu và chưa được đào tạo đúng chuyên môn, dịch vụ còn chưa đa dạng... Qua đó, tác giả đã đề xuất một số giải pháp với mong muốn có thể phát triển và hoàn thiện hơn các sản phẩm, dịch vụ phục vụ cho hoạt động du lịch trải nghiệm tại VQG Cúc Phương. Các giải pháp mà khóa luận hướng tới chú trọng vào một số vấn đề: Hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, đào tạo vào bố trí nguồn lao động, đa dạng các sản phẩm dịch vụ, tăng cường tuyên truyền quảng bá và một số giải pháp khác. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện đề tài tác giả cũng gặp nhiều khó khăn trong việc thu thập tổng hợp số liệu, khả năng nghiên cứu hạn chế. Vì vậy khóa luận chắc chắn còn nhiều thiếu sót.

Với những nội dung đề tài thực hiện được, tác giả hi vọng sẽ góp phần hoàn thiện hơn trong công tác quản lý tổ chức và kinh doanh hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại VQG Cúc Phương.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Sách, tài liệu tiếng Việt

1. Huỳnh Văn Đà – Trần Thái Di (2021) “*Nhu cầu của khách về du lịch trải nghiệm tại Huyện Phong Điền, Thành Phố Cần Thơ*”, Tạp chí Nghiên cứu Địa lý nhân văn, số 3(34) – Tháng 9/2021
2. Nguyễn Văn Đính, Trần Minh Hòa (2008), *Giáo trình Kinh tế du lịch*, Nxb ĐHKQTĐ, Hà Nội.
3. Hoàng Thị Hương, “*Phát triển du lịch cộng đồng tại Vườn Quốc gia Cúc Phương*”, Khoa Văn Hóa - Du Lịch trường Đại Học Dân Lập Hải Phòng.
4. Huỳnh Thị Kiều Linh – TS. Phan Bùi Gia Thủy – TS. Trần Ái Cầm (2022) “*Khảo sát và đánh giá thực trạng tham gia du lịch trải nghiệm: Trường hợp sinh viên Trường Đại học Nguyễn Tất Thành*”
5. Huỳnh Anh Thư (2020), “*Nghiên cứu về nhu cầu du lịch trải nghiệm của giới trẻ Thành Phố Hồ Chí Minh*”.
6. Lê Xuân Sinh, Nguyễn Văn Bách, Bùi Thị Minh Hiền, Lê Hải Anh (2023), “*Nghiên cứu xây dựng mô hình du lịch trải nghiệm hướng tới phát triển kinh tế xanh tại huyện đảo Bạch Long Vĩ, thành phố Hải Phòng*”.
7. Đinh Thị Tâm (2014) “*Phát triển du lịch sinh thái Vườn Quốc gia Cúc Phương*”, Trường Đại Học Văn Hóa Hà Nội, khoa Văn Hóa - Du Lịch.
8. Trần Đức Thanh (2000) *Nhập môn Khoa học du lịch*, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.
9. Nguyễn Minh Tuệ (chủ biên) (1999), *Địa Lý Du Lịch*, NXB Thành Phố Hồ Chí Minh.
10. Trần Thị Thu (chủ biên), Ngô Thị Huệ, Lê Thị Hiệu, Trần Thị Hiền: (2011), “*Phát triển loại hình du lịch Trekking tại Vườn Quốc gia Cúc Phương*”
11. Bùi Hải Yến (2006) *Tuyển điểm du lịch Việt Nam*, NXB Giáo Dục.
12. Sở tài nguyên và môi trường Ninh Bình (7/2022) “*Vườn Quốc gia Cúc Phương: Rừng nguyên sinh đẹp nhất Việt Nam*”.
13. Ban quản lí VQG Cúc Phương, “*Báo cáo tình hình hoạt động du lịch, từ năm 2015 đến năm 2023*”.
14. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2017), *Luật du lịch*, Nxb Sự thật.

Website

1. <http://cucphuongtourism.com.vn/>
2. <https://trekking-camping.com/tour/tour-trekking-cam-trai-tai-rung-nam-cat-tien-danh-cho-tre-em>
3. <https://doanthanhvien.vn/tin-tuc/doi-tntp-ho-chi-minh/thieu-nhi-tham-gia-hoc-trong-rungtai-vuon-quoc-gia-cat-tien>
4. <https://vqgpq.kiengiang.gov.vn/Trang/TinTuc/ChiTiet.aspx?nid=536&chuyenmuc=122>

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Phiếu khảo sát

PHIẾU KHẢO SÁT

NGHIÊN CỨU NHU CẦU VÀ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG VỀ DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

Xin chào mọi người! Tôi là sinh viên năm 4 khoa Văn hóa – Du lịch, Trường Đại học Hoa Lư. Hiện tại, tôi đang thực hiện khóa luận tốt nghiệp với đề tài “NGHIÊN CỨU LOẠI HÌNH DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH SINH VIÊN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG”. Để khóa luận đạt tính khoa học, tôi rất mong các anh (chị) giúp đỡ để hoàn thành phiếu khảo sát này.

Tôi cam kết những thông tin cá nhân được thu thập từ khảo sát này sẽ hoàn toàn được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu khoa học.

Trân trọng cảm ơn!

A- THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên.....
Tuổi :
2. Giới tính Nam Nữ
3. Địa chỉ.....
4. Nghề nghiệp.....

B- CÂU HỎI KHẢO SÁT

Hướng dẫn điền phiếu: Đánh dấu **X** vào đáp án phù hợp

Câu 1: Tại sao anh (chị) lựa chọn Vườn quốc gia Cúc Phương để tham gia hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh - sinh viên?

- Cảnh quan, khí hậu
- Nhiều hoạt động trải nghiệm hấp dẫn
- Giá cả dịch vụ phù hợp

Vấn đề vệ sinh của khu vực đảm bảo

Khác

Câu 2: Anh (chị) biết đến Vườn quốc gia Cúc phương thông qua hình thức nào dưới đây?

Mạng Internet

Trường học

Bạn bè, người thân giới thiệu

Công ty du lịch

Khác

Câu 3: Thời gian anh (chị) lựa chọn du lịch trải nghiệm khi nào?

Các ngày cuối tuần

Kỳ nghỉ hè

Các dịp lễ tết

Giữa tuần

Câu 4: Anh (chị) đã tham gia du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên tại Cúc Phương chưa?

Tham gia nhiều trên 3 lần

Tham gia 1 lần

Chưa tham gia

Câu 5: Anh (chị) đã tham gia những hoạt động nào trong chương trình trải nghiệm tại Vườn quốc gia Cúc Phương?

STT	Những hoạt động	Có	Không
1	Tham quan khu bảo tồn linh trưởng		
2	Tham quan vườn thực vật		
3	Tham quan khu bảo tồn rùa		

4	Tham quan Động người xưa		
5	Tham quan tuyến cây Chò		
6	Tham quan cây Đăng		
7	Cắm trại		
8	Tổ chức teambuilding		
9	Tour xuyên rừng		
10	Khác		

Câu 6: Những dịch vụ mà anh (chị) đã sử dụng tại Vườn quốc gia Cúc Phương trong chương trình du lịch trải nghiệm là gì?

STT	Các dịch vụ	Có	Không
1	Dịch vụ ăn uống		
2	Dịch vụ lưu trú		
3	Dịch vụ hướng dẫn viên		
4	Dịch vụ khác		

Câu 7: Anh (chị) đánh giá thế nào về chất lượng dịch vụ du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại Cúc Phương?

STT	Các yếu tố trong chuyến du lịch	Rất hài lòng	Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng
1	Sự hấp dẫn của cảnh quan và tài nguyên du lịch				
2	Cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo				
3	Nhân viên hỗ trợ và hướng dẫn viên tại điểm				
4	Các dịch vụ lưu trú				
5	Các dịch vụ ăn uống				
6	Các dịch vụ bổ sung				
7	Giá cả				

Câu 8: Anh chị có đề xuất gì để nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên tại Cúc Phương?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của mọi người
Chúc mọi người có những trải nghiệm du lịch thật thú vị tại Ninh Bình !**

Phụ lục 2: Phân tích kết quả khảo sát

Bảng 1: Nhu cầu lựa chọn VQG Cúc Phương để tham gia hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên

NHU CẦU LỰA CHỌN VQG CÚC PHƯƠNG ĐỂ THAM GIA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN		
	Số phiếu lựa chọn	Tỉ lệ phần trăm
Cảnh quan khí hậu	86 phiếu	86%
Nhiều hoạt động trải nghiệm	80 phiếu	80%
Giá cả dịch vụ phù hợp	50 phiếu	50%
Vấn đề vệ sinh phù hợp	54 phiếu	54%

Bảng 2: Hình thức biết đến VQG Cúc Phương để tham gia hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên

HÌNH THỨC BIẾT ĐẾN VQG CÚC PHƯƠNG ĐỂ THAM GIA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN		
	Số phiếu lựa chọn	Tỉ lệ phần trăm
Mạng internet	60 phiếu	60%
Trường học	56 phiếu	56%
Bạn bè, người thân giới thiệu	32 phiếu	32%
Công ty du lịch	26 phiếu	26%

Bảng 3: Thời gian lựa chọn đi du lịch trải nghiệm tại VQG Cúc Phương

THỜI GIAN LỰA CHỌN ĐI DU LỊCH TRẢI NGHIỆM TẠI VQG CÚC PHƯƠNG		
	Số phiếu lựa chọn	Tỉ lệ phần trăm
Các ngày cuối tuần	96 phiếu	96%
Kỳ nghỉ hè	64 phiếu	64%
Các dịp lễ tết	56 phiếu	56%
Giữa tuần	20 phiếu	20%

Bảng 4: Số lần khách tham gia du lịch trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên tại VQG Cúc Phương

SỐ LẦN KHÁCH THAM GIA DU LỊCH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN TẠI VQG CÚC PHƯƠNG		
	Số phiếu lựa chọn	Tỉ lệ phần trăm
Tham gia nhiều trên 3 lần	15 phiếu	15 %
Tham gia 1 lần	67 phiếu	67%
Chưa tham gia	18 phiếu	18%

Bảng 5: Những hoạt động trong chương trình trải nghiệm dành cho học sinh sinh viên tại VQG Cúc Phương

NHỮNG HOẠT ĐỘNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH SINH VIÊN TẠI VQG CÚC PHƯƠNG			
STT	Những hoạt động	Có	Không
1	Tham quan CT bảo tồn linh trưởng	88%	12%
2	Tham quan vườn thực vật	44%	56%
3	Tham quan CT bảo tồn Rùa	86%	14%
4	Tham quan Động người xưa	58%	42%
5	Tham quan tuyến cây Chò	36%	64%
6	Tham quan cây Đắng	26%	74%
7	Cắm trại	20%	80%
8	Tổ chức teambuilding	72%	28%
9	Tour xuyên rừng	12%	88%

Bảng 6: lựa chọn sử dụng dịch vụ tại VQG Cúc Phương khi tham gia hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh – sinh viên

LỰA CHỌN SỬ DỤNG DỊCH VỤ TẠI VQG CÚC PHƯƠNG KHI THAM GIA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH – SINH VIÊN			
STT	Các dịch vụ	Có	Không
1	Dịch vụ ăn uống	68%_ 68 phiếu	32%_ 32 phiếu
2	Dịch vụ lưu trú	25%_ 25 phiếu	75%_ 75 phiếu
3	Dịch vụ HDV	68%_ 68 phiếu	32%_ 32 phiếu
4	Dịch vụ khác	28%_ 28 phiếu	72%_ 72 phiếu

Bảng 7: Đánh giá chất lượng dịch vụ trải nghiệm dành cho học sinh- sinh viên tại VQG Cúc Phương

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ TRẢI NGHIỆM DÀNH CHO HỌC SINH- SINH VIÊN TẠI VQG CÚC PHƯƠNG						
STT	Các yếu tố trong chuyến đi du lịch	Rất hài lòng (4)	Hài lòng (3)	Bình thường (2)	Không hài lòng (1)	Điểm Trung bình
1	Sự hấp dẫn về cảnh quan và TNDL	96%	4%	0%	0%	3,96
2	Cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo	50%	30%	11%	9%	3,21
3	Giá cả	60%	17%	0%	23%	3,14
4	Các dịch vụ lưu trú	40%	46%	0%	14%	3,12
5	Các dịch vụ ăn uống	36%	40%	16%	8%	3,04
6	Nhân viên hỗ trợ và HDV tại điểm	0%	76%	14%	10%	2,66
7	Các dịch vụ bổ sung	20%	28%	32%	20%	2,48

Phụ lục 3: Bảng giá dịch vụ**BẢNG BÁO GIÁ DỊCH VỤ**

(Theo Quyết định số 256/QĐ-VCP ngày 28/08/2023
của Giám đốc Vườn quốc gia Cúc Phương)

S T T	Dịch vụ	ĐVT	Đơn giá (VND)	Ghi chú
1	Loa đài	Bộ	1.500.000	
2	Loa đài, karaoke	Bộ	2.000.000	
3	Củi lửa trại	Đống	300.000	
4	Hiện trường chụp ảnh	Máy/buổi	500.000	
5	Thuyền kayak	Chiếc/giờ	100.000	
6	Xe đạp địa hình	Chiếc/ngày	150.000	
7	Xe máy	Chiếc/ngày	250.000	
8	Máy chiếu Projector	Chiếc/ngày	500.000	
9	Phòng hội thảo, bao gồm: âm thanh, ánh sáng, máy chiếu	150 chỗ ngồi	4.000.000	Tại Bảo tàng
		40 chỗ ngồi	2.000.000	Tại TTDK
1 0	Sân bóng đá	Buổi	3.000.000	
1 1 1	Phí dọn dẹp vệ sinh môi trường	VND/ đoàn	50.000	Đoàn dưới 10 người
		VND/ đoàn	100.000	Đoàn từ 10-20 người
		VND/ đoàn	200.000	Đoàn từ 21-50 người

BẢNG PHÍ, GIÁ DỊCH VỤ THAM QUAN

(Theo Quyết định số 256/QĐ-VCP ngày 28/08/2023

của Giám đốc Vườn quốc gia Cúc Phương)

- Phí thăm quan** (Thực hiện theo Thông tư số 206/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính).

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Hạng mục	ĐVT	Đơn giá
1	Người lớn/ Adult	Lượt người	60.000
2	Sinh viên/ Student	Lượt người	20.000
3	Trẻ em, học sinh/ Children	Lượt người	10.000

- Giá dịch vụ tham quan các Chương trình cứu hộ, bảo tồn động vật hoang dã**

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Hạng mục	ĐVT	Đơn giá
1	Chương trình cứu hộ, bảo tồn linh trưởng quý hiếm	Người lớn	50.000
		Trẻ em	20.000
2	Chương trình bảo tồn rùa	Người lớn	50.000
		Trẻ em	20.000
3	Chương trình bảo tồn thú ăn thịt, tê tê	Người lớn	50.000
		Trẻ em	20.000

Phụ lục 4: Một số hình ảnh hoạt động du lịch trải nghiệm dành cho học sinh, sinh viên tại VQG Cúc Phương

TRẠI HÈ LỚN LÊN CÙNG ĐẠI NGÀN CUC PHUONG CAMP 2024

Hiệu "Đa trải nghiệm"
Hiệu "Sinh kết"
Hiệu "xây kỹ năng"

Tình nguyện viên
Trải nghiệm
Chiến sỹ Kiểm lâm nhí

KHÓA I
Từ ngày 10/6/2024 đến 16/6/2024

KHÓA II
Từ ngày 24/6/2024 đến 30/6/2024

Kinh Phí Tham Gia
10.000.000 đồng/Trại Viên

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ hotline:
1800 5555 89 (màn hình)
0338.141.214 (2 số)
0915.666.916 (Mr. Hải)

SUMMER CAMP

Khám phá

CHƯƠNG TRÌNH TRẠI HÈ

Ngày thứ 1: Về Rừng
Ngày thứ 2: Những tình nguyện viên
Ngày thứ 3: Tìm hiểu lợi ích của rừng
Ngày thứ 4: Trải nghiệm ngày văn hóa Mường
Ngày thứ 5: Trải nghiệm làm các chiến sỹ Kiểm Lâm
Ngày thứ 6: Trải nghiệm làm các nhà khoa học
Ngày thứ 7: Tham gia tour "Về Nhà"

Kỹ năng tập huấn cho Trại viên

- Tư chủ - độc lập
- Làm việc nhóm
- Những kinh nghiệm đi rừng
- Kỹ năng tổ chức sự kiện
- Kỹ năng sinh tồn
- Biết nấu những món ăn cơ bản
- Kỹ năng nói trước đám đông

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

Vườn quốc gia Cúc Phương





HÀNH TRÌNH VỚI SINH



- THAM QUAN TRÁI NGHỆM
- NHẬN CON NUÔI
- SỬ GIẢ BẢO TỒN



- TÌM HIỂU QUY TRÌNH
- VỀ ĐẸP
- TÌNH YÊU THIÊN NHIÊN



- THAM GIA GÓP SỨC
- NHÂN VĂN
- CÁN SÀNG SANG THỜI



THÔNG TIN CHI TIẾT VUI LÒNG LIÊN HỆ
Hotline: 1800 5555 88
02293.848.006 - 0338.141.214 (Zalo)



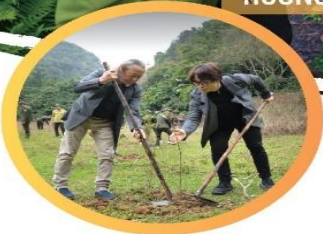
CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT



THÊM XANH CHO CẢNH RỪNG GIÀ



HƯỚNG ỨNG CHƯƠNG TRÌNH TRỒNG 1 TỶ CÂY XANH



TOUR TRẢI NGHIỆM ĐẶC BIỆT

Hoạt động:

- Tham quan, tìm hiểu công tác cứu hộ, bảo tồn, chăm sóc, tập tính các loài động vật hoang dã.
- Tham quan bảo tàng Cúc Phương
- Tham gia tái thả động vật hoang dã sau cứu hộ vào tự nhiên.
- Trồng cây
- Đốt lửa trại, giao lưu văn nghệ

Giữ gìn nguyên sinh

Uống nước sạch mới

Trần gửi anh bạn thân mến



THÔNG TIN CHI TIẾT VUI LÒNG LIÊN HỆ
Hotline: 1800 5555 88 (miễn cước)
02293.848.006 - 0338.141.214 (Zalo)



CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT



